

**ĐẢNG BỘ HUYỆN HỮU LŨNG  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN HÀ**

**LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ XÃ SƠN HÀ  
1940 - 2010**

**XUẤT BẢN NĂM 2014**

**ĐẢNG BỘ HUYỆN HỮU LŨNG**  
**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN HÀ**

**LỊCH SỬ**  
**ĐẢNG BỘ XÃ SƠN HÀ**  
**(1940 - 2010)**

**Xuất bản năm 2014**



## LỜI GIỚI THIỆU

Xã Sơn Hà có quá trình lịch sử phát triển lâu dài, gắn liền với tiến trình lịch sử của huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và cả lịch sử dân tộc. Trong quá trình xây dựng và phát triển các thế hệ người dân Sơn Hà đã làm nên những trang sử hào hùng, oanh liệt, tự hào và hình thành nên những truyền thống quý báu của nhân dân các dân tộc trong xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Sơn Hà cùng nhân dân cả nước đứng lên phá tan xiềng xích nô lệ, giành chính quyền về tay nhân dân trong Cách mạng tháng Tám, đóng góp vào trang sử vẻ vang của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ giành lại độc lập tự do cho dân tộc và cuộc chiến đấu bảo vệ, giữ vững biên giới của Tổ quốc.

Từ năm 1986, thực hiện công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Sơn Hà vững bước trên con đường phát triển, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Diện mạo của quê hương đổi thay từng ngày, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng lên, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Để ghi lại chặng đường đầy hy sinh gian khổ nhưng cũng rất đáng tự hào của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc

xã Sơn Hà, Đảng ủy xã quyết định biên soạn, xuất bản cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Sơn Hà giai đoạn 1940 – 2010”, nhằm giúp cho các thế hệ hôm nay và mai sau hiểu được con người, truyền thống mảnh đất lịch sử, tự hào và nâng cao trách nhiệm với quê hương, vững tin vào con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Trong quá trình nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, Đảng ủy xã đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Ban Tuyên giáo Huyện ủy và các cơ quan, ban, ngành của huyện Hữu Lũng; sự đóng góp nhiệt tình của các đồng chí nguyên là lãnh đạo và cán bộ của xã qua các thời kỳ; sự cố gắng của các đồng chí trong Ban Chỉ đạo, Ban Biên tập trong sưu tầm, khai thác tư liệu để xây dựng nên cuốn lịch sử Đảng bộ xã; sự cổ vũ, động viên, giúp đỡ của nhân dân các dân tộc trong xã. Song việc sưu tầm tài liệu vẫn gặp nhiều khó khăn do công tác bảo quản tài liệu qua các thời kỳ còn nhiều hạn chế, nhiều thế hệ cán bộ lão thành cách mạng không còn, nên khó tránh khỏi thiếu sót, hạn chế nhất định. Chúng tôi rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp để tái bản lần sau được hoàn chỉnh hơn.

Xin chân thành cảm ơn./.

**T/M ĐẢNG ỦY  
BÍ THƯ**

**Phạm Công Minh**



## BẢN ĐỒ XÃ SƠN HÀ



# **Chương I**

## **SON HÀ-VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ**

### **1. Địa giới hành chính và điều kiện tự nhiên**

Son Hà ngày nay là một đơn vị hành chính của huyện Hữu Lũng, cách trung tâm huyện 01 km, có đường quốc lộ 1A và đường tỉnh lộ 242 chạy qua trung tâm xã. Phía bắc giáp xã Đồng Tân, phía đông giáp xã Hồ Sơn, phía tây giáp Thị trấn Hữu Lũng, phía nam giáp xã Minh Sơn và xã Minh Hòa.

Trước Cách mạng tháng Tám, xã Sơn Hà có tên là xã Chiêu Tuấn, tổng Vân Nham, Châu Hữu Lũng, Phủ Lạng Giang. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ lâm thời tiến hành xây dựng hệ thống tổ chức bộ máy quản lý hành chính nhà nước mới gồm 04 cấp: Trung ương, tỉnh, huyện, xã; xóa bỏ đơn vị hành chính cấp tổng. Năm 1948 xã Chiêu Tuấn và xã Cù Sơn sáp nhập đổi tên thành xã Tuấn Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Bắc Giang. Cuối năm 1953 xã Tuấn Sơn được tách ra thành 04 xã đó là xã Hoà Thắng, xã Minh Hoà, xã Minh Sơn và xã Sơn Hà. Xã Sơn Hà có 07 thôn là: Gai, Na Hoa, En, Dốc Mới, Ngòi Na, An Ninh, Tân Lập. Ngày 29 tháng 7 năm 1956, huyện



Hữu Lũng trở thành một đơn vị hành chính của tỉnh Lạng Sơn bao gồm 24 xã, xã Sơn Hà là đơn vị hành chính thuộc huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 19 tháng 01 năm 1965 tách xóm An Ninh, Tân Lập và Cầu Mười ra khỏi xã Sơn Hà để thành lập Thị trấn Hữu Lũng. Hiện nay, xã gồm có 08 thôn: Thôn Ao Đầu, thôn Trường Sơn, thôn Na Hoa, thôn Nhị Hà, thôn En, thôn Dốc Mới 1 và thôn Dốc Mới 2. Tổng diện tích tự nhiên của xã trên 600 ha, trong đó đất nông nghiệp có 414,32 ha, đất lâm nghiệp có 77,70 ha, đất thổ cư có 38,87 ha, đất chuyên dùng có 118,55 ha và còn lại 20,48 ha là đất chưa sử dụng gồm khe, lạch, sông, suối.

Cũng như nhiều nơi khác trong huyện, Sơn Hà nằm trong vùng miền núi trung du Bắc bộ chịu ảnh hưởng khí hậu nhiệt đới gió mùa nóng ẩm, mưa nhiều thích hợp với các loại cây ăn quả. Xưa kia, nơi đây là nơi rừng núi bạt ngàn có nhiều gỗ quý như lát, lim, lý..v.v...Các mặt hàng dược liệu có giá trị như mật ong, sa nhân, ba kích, mộc nhĩ... và nhiều lâm thổ sản khác có thể nói rừng núi đã đem lại nguồn lợi tự nhiên vô cùng phong phú cho người dân nơi đây. Quá trình định canh, định cư nhân dân khai phá rừng hoang, cải tạo đồi thấp để làm nương rẫy, các khe dọc thành



ruộng trồng lúa nước, những vùng ven sông trồng mía và các loại rau màu...; dưới thời Pháp thuộc nhiều gia đình giàu có như ông chủ Síp, ông giáo Tiến, ông Nam Thái, ông Lý Giàu và nhiều người khác đã đến nơi đây xây dựng điền trang để chăn nuôi bò, dê, trồng hoa màu, trâu, ngựa, mía v.v...

Sơn Hà thuận lợi vì có dòng sông Trung bắt nguồn từ Thái Nguyên chảy theo danh giới của xã Sơn Hà với Thị trấn Hữu Lũng và xã Đồng Tân hợp lưu với sông Thương tại thôn Nhị Hà xuôi về Bắc Giang. Nguồn nước để phục vụ sản xuất phụ thuộc chính vào sông Trung và các khe, suối, ao hồ trên địa bàn nên không ổn định, tình trạng hạn hán về mùa khô và lũ lụt về mùa mưa đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp của nhân dân. Để canh tác có hiệu quả, các thế hệ người dân xã Sơn Hà đã hợp sức đồng lòng khoanh bờ vùng, bờ thửa, dẫn thủy nhập điền đảm bảo nước tưới cho đồng ruộng. Đặc biệt từ thời kỳ xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Hà đã đầu tư nhiều công sức, tiền của để xây dựng hệ thống kênh mương, ao hồ, thủy lợi phục vụ tưới tiêu đồng ruộng.

Hệ thống đường giao thông ở Sơn Hà khá thuận lợi, đến năm 1999 Nhà nước mở rộng tuyến đường

quốc lộ 1A, con đường nối liền Hà Nội - Lạng Sơn chạy qua địa phận các thôn: Ao Đầu, Trường Sơn, Dốc Mới 1, Dốc Mới 2 của xã Sơn Hà dài hơn 2 km. Đường tỉnh lộ 242 chạy qua các thôn Nhị Hà, Na Hoa và Ao Đầu nối từ ga Phố Vị xã Hồ Sơn cắt đường quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Ao Đầu đến huyện Yên Thế tỉnh Bắc Giang. Hiện nay hệ thống đường giao thông liên thôn, liên xã không ngừng được mở mang, nâng cấp. Đặc biệt được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, Đảng bộ và chính quyền xã đã huy động nhân dân đóng góp tiền và ngày công lao động cùng vốn đầu tư của Nhà nước để cải tạo đường giao thông, đến nay cơ bản đường làng ngõ xóm được bê tông hóa. Giao thông thuận lợi tạo điều kiện cho việc giao lưu kinh tế, văn hóa giữa miền núi với miền xuôi, giữa các vùng trong huyện và các huyện, tỉnh bạn. Phát triển mạng lưới đường giao thông không chỉ tạo điều kiện cho giao thông đi lại của người dân được thuận tiện mà còn tạo cơ hội phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa, nâng cao dân trí... từng bước rút ngắn khoảng cách miền núi, miền xuôi.

Do giao thông thuận tiện, có sự thuận lợi về phát triển kinh tế - xã hội nên người dân đến sinh cơ lập



nghiệp tại xã nhà ngày càng đông, đặc biệt là dọc tuyến đường quốc lộ 1A và đường tỉnh lộ 242, bộ phận cư dân ven đường chủ yếu sống bằng nghề kinh doanh dịch vụ. Từ một xã thuần nông, nay một bộ phận nhân dân đã chuyển sang làm dịch vụ, thương mại... góp phần chuyển đổi cơ cấu ngành, nghề trên địa bàn xã.

## **2. Con người và truyền thống lịch sử**

Sơn Hà là vùng đất đai màu mỡ, khí hậu ôn hòa, giao thông thuận lợi nên từ xa xưa nhiều gia đình, dòng tộc đã di cư đến sinh sống. Vùng đất này từ lâu là địa bàn quần cư của nhiều dân tộc như: Kinh, Tày, Nùng, ... Tính đến cuối năm 2010, toàn xã có 982 hộ gia đình, 4.252 nhân khẩu. Trải qua thời kỳ dài của lịch sử mỗi dân tộc vẫn giữ được những bản sắc riêng, phong tục tập quán riêng. Đồng bào các dân tộc xã Sơn Hà có tục thờ cúng tổ tiên và người có công với làng xã. Từ xa xưa, người dân các thôn trong xã xây dựng các đình làng làm nơi hội họp, tổ chức các hoạt động tâm linh. Tại xã Sơn Hà cứ mỗi làng hoặc 02 đến 03 làng có một đình làng: Như Đình Bơi, Đình Gai, Đình Cao, Đình Gạch. Một năm hai lần nhân dân các dân tộc trong các làng tổ chức lễ hội cầu may, mưa thuận gió hoà, mùa màng tươi tốt, đời sống no ấm... Đến nay, Đình Bơi vẫn được duy trì tôn tạo, nâng cấp

và trở thành điểm sinh hoạt văn hóa tâm linh của nhân dân, hàng năm cứ vào ngày 14 tháng Giêng nhân dân thôn Na Hoa, Nhị Hà tổ chức lễ hội đầu xuân. Nét nổi bật trong văn hóa truyền thống của Sơn Hà là tình làng nghĩa xóm được duy trì và truyền dạy cho các thế hệ con cháu noi theo. Vì vậy, qua nhiều thế hệ người dân xã Sơn Hà vẫn giữ được mối quan hệ “Tất lửa tối đèn có nhau”. Không phân biệt người Kinh, Tày, Nùng ... Tất cả đều như anh em một nhà tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, trong lao động sản xuất, cùng nhau xây dựng và phát triển.

Người Sơn Hà cần cù trong lao động, anh dũng trong đấu tranh, từ xa xưa người dân luôn tự hào với mảnh đất nơi mình đang sống; Sơn Hà tự hào là một phần máu thịt của tỉnh Lạng Sơn, mảnh đất địa đầu, cửa ngõ phía bắc của Tổ quốc vùng đất có vị trí chiến lược quan trọng về quân sự, chính trị, ngoại giao, mảnh đất từng chứng kiến nhiều sự kiện và những chiến công hiển hách trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Mảnh đất đã từng ghi dấu bao chiến công oanh liệt hào hùng góp phần tô đậm thêm trang sử vàng của dân tộc Việt Nam. Tự hào về lịch sử, phát huy truyền thống nhân dân các dân tộc Sơn Hà luôn sát cánh cùng nhân dân các dân tộc trong huyện chiến

đấu chống kẻ thù, bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Truyền thống tốt đẹp đó càng được phát huy sáng ngời dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần tô thắm thêm nét đẹp truyền thống của con người Sơn Hà nói riêng, người Việt Nam nói chung. Đó cũng là thành tích để góp phần làm nên những thắng lợi chung của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

Mang trong mình lòng yêu nước, căm thù quân xâm lược, được nuôi dưỡng trong truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất, ngay từ những ngày đầu Cách mạng tháng Tám, nhân dân các dân tộc Sơn Hà dưới sự lãnh đạo của Đảng đã xây dựng lực lượng dân quân du kích cùng nhân dân cả nước đập tan xiềng xích nô lệ, làm nên Cách mạng tháng Tám năm 1945, giành lại độc lập tự do cho quê hương đất nước.

Trong chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954) nhân dân xã Sơn Hà cùng quân và dân huyện Hữu Lũng kiên cường trong chiến đấu chống sự quấy phá của bọn phi, chống những cuộc xâm lấn của quân Pháp mà lịch sử đã từng ghi nhận, khiến cho chúng khiếp đảm khi bước vào địa bàn với những trận như Đồn Vang, Đá Bia, Rừng Cắm. Anh dũng trong chống sự đánh phá bằng máy bay của thực



dân Pháp làm nên chiến thắng lịch sử tại Suối Ngang, Phố Mới, Phố Vĩ... Đồng thời đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến làm nên chiến thắng Điện Biên phủ chấn động địa cầu, chấm dứt ách đô hộ của thực dân Pháp xâm lược.

Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Sơn Hà luôn là hậu phương tích cực cùng với các xã khác trong huyện chi viện cho tiền tuyến đánh giặc. Nhân dân các dân tộc trong xã đã đóng góp sức người, sức của thực hiện khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Trong khí thế sục sôi của cả nước hướng về miền Nam, hàng trăm con em xã Sơn Hà đã lên đường ra chiến trường. Tại quê nhà, hàng trăm thanh niên tham gia lực lượng dân quân tự vệ, thanh niên xung phong phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ; thi đua với tiền tuyến, phụ nữ hậu phương gắn với phong trào “phụ nữ ba đảm đang” vừa chiến đấu, phục vụ chiến đấu vừa tích cực tham gia lao động sản xuất, ủng hộ lương thực, thực phẩm cho miền Nam.

Phát huy truyền thống anh hùng cách mạng, tiếp bước cha anh, hàng trăm người con Sơn Hà lại đầu quân lên đường bảo vệ biên giới phía Bắc. Nhiều người để lại một phần máu thịt trên mảnh đất biên

cương, nhiều người đã vĩnh viễn nằm trong lòng đất mẹ. Tổ quốc ghi công, nhân dân đời đời ghi nhớ, biết ơn những người con ưu tú đã xả thân vì độc lập dân tộc, vì sự bình yên của quê hương.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, từ năm 1986 đến năm 2010, với điều kiện tự nhiên thuận lợi, nhiều tiềm năng lớn cùng với con người thuần hậu, chất phác cần cù và sáng tạo trong lao động, Đảng bộ Sơn Hà đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên nhân dân tích cực hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, đóng góp đầy đủ nghĩa vụ cho nhà nước, xây dựng đời sống gia đình ngày càng giàu mạnh góp phần thực hiện thành công mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

## **Chương II**

# **XÂY DỰNG PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1940 - 1954)**

### **1. Sơn Hà dưới ách thống trị của thực dân phong kiến**

Ngày 01 tháng 9 năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam. Sau khi lần lượt chiếm hết các tỉnh Nam kỳ, chúng đánh chiếm Hà Nội và các tỉnh thành khác. Ngày 15 tháng 3 năm 1884, thực dân Pháp đánh chiếm phủ Lạng Thương, sau đó đánh chiếm các vùng lân cận và mở cuộc khai thác thuộc địa. Sau khi chiếm giữ phủ Lạng Thương và châu Hữu Lũng chúng đã thiết lập hệ thống quân sự gồm nhiều đồn bốt, tạo tuyến phòng thủ dày đặc. Trên địa bàn xã Chiêu Tuần lúc đó có 02 căn cứ quân sự của Pháp là đồn Vang (Minh Sơn ngày nay), đồn Mẹt (tại vị trí Huyện ủy ngày nay). Ở mỗi đồn chúng biên chế một đại đội lính khổ đỏ và lính khổ xanh được trang bị nhiều loại vũ khí, do sĩ quan người Pháp chỉ huy. Hàng ngày chúng lùng sục, càn quét các bản làng, hòng đàn áp, ngăn chặn các cuộc nổi dậy của nhân dân các dân tộc. Chúng còn xây dựng một khu trại giam,



giam cầm những người chống lại chúng và xây dựng một trường bắn (thuộc khu nhà trẻ Liên cơ hiện nay).

Song song với việc xây dựng hệ thống quân sự, chúng lập ra bộ máy cai trị làm công cụ áp bức bóc lột, thu thuế, tróc lóc sưu cao, cắt đặt tuần đinh, bắt người đi phu, đi lính. Ở xã Chiêu Tuấn, bộ máy cai trị gồm có lý trưởng chịu trách nhiệm chung, phó lý thì bắt lính, bắt phu, thu thuế đinh, thuế điền, thuế thổ; xã đoàn về việc quân sự, an ninh; chánh hội, tiên chỉ, thư ký, hộ lại (quản lý việc sinh tử), trưởng bạ (quản lý việc điền thổ, đo đạc), quản xã (đôn đốc tuần phiên).

Để duy trì bộ máy cai trị thực dân Pháp đặt ra nhiều thứ thuế vô lý như thuế điền, thuế đinh... Người dân không chỉ phải nộp thuế cho nhà nước mà còn phải nộp tô cho địa chủ. Sau mỗi vụ lúa người dân phải nộp tô, mỗi mẫu ruộng sau khi phát canh, người nông dân phải nộp cho địa chủ từ 20 đến 30 phương thóc trên một mẫu bắc bộ (mỗi phương tương đương 12kg thóc) để nuôi các chức dịch. Tháng 9 năm 1888, toàn quyền Đông Dương ra Nghị định cho người Pháp lập đồn điền ở Bắc Kỳ bằng hình thức “dị nhượng” hoặc “mua” nhưng thực chất là cướp đất một cách trắng trợn. Ngày đó ở xã Chiêu Tuấn có 02 điền trang:

điền trang dưa, trâu của ông Nam Thái và điền trang cà phê của chủ Pháp.

Năm 1921, ở xã Chiêu Tuấn cũng như những nơi khác, thực dân Pháp cho lập Hội đồng Tộc biểu (còn gọi là Hội đồng hương chính) thay thế cho Hội đồng kỳ mục và Hội đồng lý dịch. Năm 1941, thực dân Pháp bãi bỏ Hội đồng tộc biểu và lập ra Hội đồng kỳ hào. Nhưng Hội đồng kỳ hào cũng như các hội đồng trước vẫn là những nhóm người gây những nhiễu, đục khoét, ức hiếp nhân dân, chúng tăng cường thu thuế của nhân dân. Trong điều kiện trình độ canh tác thấp, đồng ruộng không được cải tạo, hoàn toàn lệ thuộc vào thiên nhiên nên năng suất lúa thấp, lại thêm nhiều khoản đóng góp việc làng, việc xã nhiều gia đình phải bán nhà cửa, ruộng vườn, trâu bò... để trả nợ. Có nhiều gia đình vừa xong vụ gặt phải đi vay nợ để nộp thuế, phải đi ở đợ, lên rừng đào củ mài, lấy măng để sinh sống. Trong xã có nhiều người phải tha hương cầu thực, phải đi phu xây dựng đường xá, cầu cống, làm tá điền cho các chủ đồn điền; người dân bị thực dân, phong kiến bóc lột đến cùng kiệt sức lao động.

Lĩnh vực Văn hoá - xã hội, Thực dân Pháp thực hiện chính sách ngu dân, chúng ra sức truyền bá các loại văn hóa phẩm độc hại, lối sống đồi trụy, duy trì

những hủ tục lạc hậu, những tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, hút sách, trộm cắp, mại dâm... Thực dân Pháp xây dựng một nhà thờ đạo tại phố Mẹt, khuyến khích mở rộng đình chùa, miếu, mạo hòng gây mê tín dị đoan, kích động tâm lý chia rẽ dân tộc làm cho dân ta quên nỗi nhục mất nước và đào tạo ra một lớp người làm tay sai cho chúng. Chúng hạn chế xây dựng trường học, năm 1904, thực dân Pháp ra Nghị định bỏ nền giáo dục truyền thống của dân tộc Việt Nam, thiết lập nên chương trình giáo dục Pháp - Việt. Năm 1906 bãi bỏ hẳn việc học chữ Hán, thành lập Hội đồng thực thi chính sách giáo dục nô dịch. Tại Hữu Lũng có hai trường hương sư, một trường đặt tại phố Mẹt (khu chợ Mẹt ngày nay), trường có lớp 1 và lớp 2 do ông giáo Chấn dạy; trường thứ hai đặt tại xã Vân Nham.

Cả tỉnh Bắc Giang mới có một nhà thương đặt ở Phủ Lạng Thương. Thực dân Pháp không xây dựng ở huyện một trạm xá nào, người dân ốm đau, không có tiền chữa bệnh ở nhà thương tỉnh, chỉ biết mời thầy mo, then về cúng, đuổi ma, trừ tà để cầu mong khỏi bệnh.

Thực dân Pháp đặc biệt chú ý xây dựng một số đường giao thông chính để phục vụ cai trị và bóc lột. Năm 1884, thực dân Pháp bắt tay vào xây dựng tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn. Ngày 15 tháng 7 năm



1900, tại phủ Lạng Thương, toàn quyền Đông dương Pônđume làm lễ khánh thành tuyến đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng; năm 1885 thực dân Pháp xây dựng tuyến đường bộ Hà Nội - Lạng Sơn chạy qua địa phận xã Chiêu Tuấn hơn 10km, đặt tên là quốc lộ số 1A.

Chính sách cai trị của thực dân Pháp đã làm cho xã hội Việt Nam thay đổi về tính chất, từ một xã hội phong kiến trở thành một xã hội thuộc địa nửa phong kiến. Dưới ách thống trị tàn bạo của bọn thực dân đế quốc, đồng bào các dân tộc xã Chiêu Tuấn chỉ có một con đường, là đi theo Đảng Cộng sản làm cách mạng, đánh đuổi bọn thực dân phát xít giành lấy độc lập, tự do cho dân tộc. Đó là yêu cầu cấp bách của mọi tầng lớp nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn.

## **2. Xây dựng phong trào, đấu tranh giành chính quyền Cách mạng tháng Tám năm 1945**

Cuối năm 1929 đầu năm 1930, phong trào cách mạng cả nước phát triển mạnh. Sau ngày Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ngày 03 tháng 02 năm 1930, phong trào cách mạng cả nước phát triển không ngừng. Dưới ánh sáng nghị quyết hội nghị Trung ương Đảng tháng 7 năm 1936, các tổ chức quần chúng công khai, hợp pháp dưới nhiều hình thức lần lượt được

thành lập ở các địa phương trong tỉnh như hội hữu ái, hội hiếu, hội hỷ, hội đọc sách báo, hội tập võ... từ những tổ chức này, Đảng huy động được đông đảo quần chúng đấu tranh với nhiều hình thức thích hợp. Nông dân ở nhiều nơi đấu tranh bài trừ hủ tục, đòi giảm sưu, hoãn thuế, chống cường hào, đòi chia lại ruộng đất...

Thực hiện chủ trương của Ban chỉ huy Cứu quốc quân, ngày 25 tháng 12 năm 1941, tại Hữu Lũng đoàn cán bộ Việt Minh do đồng chí Hà Châm và một số cán bộ Việt Minh tập kết kịp thời an toàn tại xóm Đồng Bông xã Vô Muộn (xã Quyết Thắng ngày nay). Tại đây đoàn cán bộ Việt Minh thành lập các tổ, nhóm đến các xã, các khu vực trong huyện để xây dựng phong trào cách mạng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng và vận động đồng bào ủng hộ cách mạng. Với phương châm vừa đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, vừa vận động đồng bào ủng hộ cách mạng, bước đầu đã tạo dựng được một số cơ sở cách mạng quan trọng ở một số địa phương trong huyện.

Đầu năm 1942, được sự giúp đỡ và bảo vệ của đồng bào các dân tộc, đoàn cán bộ Việt Minh được sự hỗ trợ của một bộ phận lực lượng giải phóng quân do cấp trên tăng cường và quần chúng trung kiên ở địa

phương tổ chức xuống các xã tuyên truyền, phát động quần chúng xây dựng, củng cố địa bàn cách mạng, thành lập các tổ chức quần chúng và nhiều đội tự vệ du kích. Chỉ trong một thời gian ngắn, với sự ủng hộ nhiệt tình của đồng bào các dân tộc và quá trình vận động cách mạng không mệt mỏi của cán bộ Việt Minh, phong trào cách mạng ở Hữu Lũng nói chung và phong trào cách mạng Chiêu Tuấn nói riêng ngày càng trưởng thành vững mạnh. Đầu năm 1945, các tổ chức quần chúng cách mạng tại Chiêu Tuấn nhanh chóng ra đời như Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc... Tháng 5/1945 ở xã Chiêu Tuấn thành lập 01 trung đội du kích do ông Triệu Văn Phương làm trung đội trưởng. Dưới sự chỉ dẫn của lực lượng giải phóng quân, trung đội tự vệ nhiều lần chọn thôn En làm địa điểm luyện tập quân sự.

Cùng thời gian này, quan hệ Nhật - Pháp ngày càng căng thẳng, đề độc chiếm Đông Dương, phát xít Nhật vạch kế hoạch làm cuộc đảo chính lật đổ Pháp. Ngày 9 tháng 3 năm 1945, Nhật nổ súng trên toàn cõi Đông Dương, lật nhào chính quyền Pháp trong một đêm, cả một hệ thống đồn bốt dày đặc của thực dân Pháp ở Lạng Sơn, Bắc Giang... đều nhanh chóng bị



Nhật đánh chiếm. Trong bối cảnh đó, tại đồn Mẹt quân Pháp nhanh chóng đầu hàng Nhật.

Ngay đêm 9 tháng 3, Ban Thường vụ Trung ương họp dưới sự chủ trì của đồng chí Trường Chinh, hội nghị ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” và khẩu hiệu “Phá kho thóc của Nhật giải quyết nạn đói”, Chỉ thị và khẩu hiệu đề ra rất phù hợp với tình hình lúc đó, đây là cơ hội ngàn năm có một mà ta phải chớp lấy để giành thắng lợi.

Trước tình hình trên, tại huyện Hữu Lũng đoàn cán bộ Việt Minh tiếp tục củng cố phong trào quần chúng cách mạng tổ chức lực lượng quân sự, quán triệt trong toàn quân, toàn dân Chỉ thị của Trung ương Đảng về “Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Hưởng ứng cuộc vận động, tuyên truyền của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn đã đẩy lên khí thế phong trào cách mạng chuẩn bị khởi nghĩa, các tổ chức quần chúng cách mạng: Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Nông dân cứu quốc... đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp với cán bộ được cấp trên tăng cường, tích cực vận động, giải thích chủ trương khởi nghĩa của Đảng. Lực lượng du kích không ngừng được củng cố xây dựng, hằng hái luyện tập sẵn sàng chiến đấu.

Thực hiện khẩu hiệu của Trung ương Đảng “Phá kho thóc của Nhật, chia cho dân nghèo”, nhân dân Chiêu Tuấn cũng đã giương cờ, khẩu hiệu, vũ khí, gây gộc đi tham gia cùng nhân dân các xã khác phá kho thóc của Nhật ở Phồng, Sông Hoá vv... Dưới sự chỉ đạo của ban chỉ huy giải phóng quân, lực lượng du kích xã Chiêu Tuấn tham gia phối hợp với các lực lượng tiến công giải phóng Đồn Mẹt, tiêu biểu có các ông Hoàng Văn Chè, Long Ngọc Thạch, Phương Ngọc Côn, Phương Ngọc Long... Đúng 11 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 8 năm 1945, các mũi tiến công áp sát chân đồn, dùng loa kêu gọi giặc đầu hàng. Trước sự áp đảo của lực lượng cách mạng, bọn lính không dám chống cự và buộc phải đầu hàng hưởng sự khoan hồng của cách mạng, quân giải phóng và quần chúng nhân dân hoàn toàn làm chủ đồn Mẹt. Quận trưởng Lã Văn Lô tuyên bố giao đồn cùng toàn bộ ấn tín, hồ sơ, súng đạn cho lực lượng quân giải phóng, đồng thời tuyên truyền chính sách Mặt trận Việt Minh trong hàng ngũ binh lính bảo an và tuyên bố họ được tự do về với gia đình làm ăn lương thiện.

Trưa ngày 20 tháng 9 năm 1945, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại chợ Phồng thuộc xã Vân Nham tuyên bố Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời

huyện Hữu Lũng chính thức thành lập và ra mắt đồng bào, trong cuộc mít tinh Ủy ban cách mạng lâm thời cử ông Lã Văn Lô làm Chủ tịch lâm thời của huyện. Đây là sự kiện quan trọng đối với mục tiêu của tiến trình Cách mạng tháng Tám ở huyện Hữu Lũng. Ngay sau đó, Ủy ban nhân dân Cách mạng huyện Hữu Lũng cử ông Lý Ngọc Lan (làng En) làm Chủ tịch Ủy ban Cách mạng lâm thời xã, ông Hoàng Văn Bồng (làng Gai) làm Chủ nhiệm Việt Minh xã Chiêu Tuấn.

### **3. Công cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân, tham gia kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1946 - 1954**

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa đứng trước muôn vàn khó khăn: Nạn đói, nạn dốt và các tệ nạn do xã hội cũ để lại, ngân sách trống rỗng, tài chính kiệt quệ. Khó khăn lớn nhất đe dọa sự tồn vong của dân tộc là giặc ngoại xâm ở cả hai miền Nam, Bắc của đất nước. Tại miền Bắc, 20 vạn quân Tưởng với danh nghĩa là lực lượng đồng minh vào giải giáp vũ khí của quân Nhật, sau lưng chúng là bọn phản động Việt Quốc, Việt Cách giả danh cách mạng, hậu thuẫn cho quân Tưởng là Hoa Kỳ. Tại Miền Nam từ vĩ tuyến 16 trở vào, quân Anh với danh nghĩa quân đồng minh vào giải giáp vũ



khí quân đội Nhật, thực dân Anh đã dung túng cho thực dân Pháp chính thức nổ súng xâm lược nước ta lần thứ hai vào ngày 23 tháng 9 năm 1945. Chưa bao giờ nước ta lại nhiều kẻ thù đến như vậy, những khó khăn đã đẩy cách mạng Việt Nam vào tình thế “Ngàn cân treo sợi tóc”, nền độc lập tự do của dân tộc đứng trước nguy cơ mất, còn. Việc giải quyết những khó khăn và bảo vệ thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là nhiệm vụ quan trọng, cơ bản của toàn Đảng, toàn dân.

Ngay sau khi lực lượng cách mạng giải phóng huyện lỵ, thành lập chính quyền cách mạng nhân dân, bọn tàn quân Tưởng câu kết với bọn giặc phi lén lút xây dựng các cơ sở như ở Phố Vĩ, Voi Xô, Đồn Vang, Đô Lương nhằm chống phá chính quyền cách mạng, âm mưu của chúng là kéo quân về phố Mẹt cướp chính quyền “chia nhau làm quan”. Ở phố Mẹt chúng tiến hành xây dựng một trụ sở gọi là “Đình quán” với danh nghĩa là nơi hội họp của người Hoa. Song thực chất là một tổ chức gọi là “Hoa Kiều hiệp hội”, đây là trung tâm điều hành các bang riêng từng khu vực, trong các bang có bang trưởng nhằm kích động tinh thần đại Hán, đặt ra các luật lệ để hòng đồng hoá và cưỡng bức nhân dân đi theo chúng. Các tên đặc vụ Tưởng kiêm

trùm phi cầm đầu các tổ chức Hoa Kiều hoá, chúng ra sức tuyên truyền ai là người Hoa ở miền Bắc lâu dài đi theo chúng sẽ được ưu đãi, nếu ai theo Việt minh sẽ bị tiêu diệt vv... nhằm gây hoang mang trong nhân dân. Bên cạnh đó bọn phản động đội lốt cha cố ra sức phụ hoạ chống phá phong trào cách mạng của quần chúng. Song tham vọng nguy hiểm của chúng buộc phải dừng trước khí thế tấn công mạnh mẽ của lực lượng cách mạng.

Lợi dụng địa thế hiểm trở, núi rừng rậm rạp, bọn giặc phi đã lấy Hữu Lũng làm nơi ẩn náu. Từ Quảng Tây, Trung Quốc, những toán phi lớn đã tràn sang Đình Lập, theo đường 13 về An Châu, Sơn Động rồi thâm nhập Hữu Lũng cướp phá, là trùm phi Vòng Tài, Vòng Nhì, Poong Sáng, Lại Chích Sần, Mai Chiêu Nam, Kai Kí Năng, thủ lĩnh của chúng là tên Bế Xuân Vi được bảo trợ, xúi giục và thực hiện mưu đồ của bọn Tàu Tường. Trùm phi Bế Xuân Vi tự xưng là chỉ đội trưởng thứ hai, tức là Việt Nam Kịch mệnh quân và ngang ngược đổi Châu Hữu Lũng thành cái gọi là Hữu Lũng chính phủ hương công sở. Với tham vọng lớn này, chúng ra lệnh cho các toán phi đàn em phải hoạt động mạnh nhằm phá hoại phong trào cách mạng tại Hữu Lũng, cướp lấy chính quyền nhân dân

hòng tranh giành quyền lực với lực lượng cách mạng để “chia nhau làm quan” như chúng từng mong muốn.

Trước tình thế đó, Ủy ban Cách mạng lâm thời của huyện đề ra những biện pháp lãnh đạo thích hợp như xây dựng lực lượng quân sự kết hợp tuyên truyền đấu tranh chính trị nhằm đập tan âm mưu của tổ chức Hoa Kiều hoá. Tại Chiêu Tuấn các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân chủ trương đoàn kết dân tộc, đoàn kết lương giáo của chính phủ ta và nhằm vạch trần bộ mặt của bọn phản động trong tổ chức Hoa Kiều hoá. Mặt khác, chính quyền huy động lực lượng phối hợp với dân quân địa phương tiêu trừ bọn phi.

Thông qua giáo dục, tuyên truyền của Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể xã ý thức giác ngộ cách mạng của nhân dân ngày càng cao, tạo nên chỗ dựa vững chắc cho chính quyền cách mạng, là lực lượng đông đảo trong công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương. Trên cơ sở của tổ chức thanh niên, lực lượng du kích ở các làng, xóm đã được thành lập. Các đội du kích được trang bị hầu hết vũ khí thô sơ, tinh thần luyện tập hăng say, tích cực thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh xóm làng.



Cũng như nhiều vùng khác trong huyện, Chiêu Tuần từng nhiều phen bị bọn phi quấy nhiễu cướp phá. Có lần, từ Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, toán phi Vòng Tài sang quấy nhiễu cướp bóc tại làng En. Với sự giúp sức của nhân dân, lực lượng tự vệ xã đã đuổi được toán phi ra khỏi địa bàn. Dù không tiêu diệt được hết bọn chúng nhưng cũng khiến chúng một phen khiếp sợ. Tuy nhiên để tránh sự giao tranh đổ máu không cần thiết, ta gửi thư thương thuyết trùm phi Vòng Tài. Trong tình thế có thể bị tiêu diệt, phi Vòng Tài chấp nhận gặp gỡ thương thuyết. Được sự thống nhất của Ban chỉ huy giải phóng quân, ta cử 3 chiến sĩ do đồng chí Cát Lượng làm trưởng đoàn lãnh trách nhiệm thuyết phục toán phi này. Các toán phi Vòng Nhì, Kỳ Phóng xin đầu hàng. Riêng Vòng Tài cùng 47 tên thuộc hạ đã lẫn trốn vào rừng khu vực Bảo Đài cầu kết với bọn phi Bé Phúc Lợi, Lục Minh Phương, Hữu Tích Chương hoạt động cướp phá một số vùng lân cận.

Ngày 16 tháng 12 năm 1945, Đội tự vệ Đồn Vang đánh tan 50 tên phi do Hà Viết Dư, tên trùm phi khét tiếng bấy giờ, dựng lều quán ở rừng Lầm (gần vườn cam Bến Lường thuộc huyện Lạng Giang - Bắc Giang) sang cướp bóc khu vực Bến Lường. Dưới sự chỉ đạo

của tỉnh Bắc Giang, lực lượng an ninh Lạng Giang, Hữu Lũng truy lùng ráo riết bắt tên phi Hà Viết Dư. Bị đánh động, hẩn bỏ trại chạy trốn vào đến xã Vân Nham, khi hẩn đang lẫn trốn trong một nhà dân thì bị đội quân tự vệ bao vây, trùm phi ngoan cố chống cự, ta không bắt sống được, cuối cùng lực lượng dân quân tự vệ Đồn Vang đã tiêu diệt 50 tên phi do tên trùm phi Hà Viết Dư cầm đầu. Thắng lợi này đã làm nức lòng và động viên kịp thời đội tự vệ du kích xã và các đội tự vệ trong toàn huyện.

Hưởng ứng Sắc lệnh số 14 ngày 08 tháng 9 năm 1945 của Hồ Chủ Tịch về tổng tuyển cử bầu Quốc dân đại hội, dưới sự chỉ đạo của Ban lãnh đạo huyện, Ủy ban cách mạng lâm thời và Mặt trận Việt minh xã Chiêu Tuấn nhanh chóng phân công cán bộ tỏa về các làng xóm để vận động, tuyên truyền cho cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngày 06 tháng 01 năm 1946, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc trong xã không phân biệt nam, nữ, giàu, nghèo, lương giáo, thành phần sắc tộc, đã nô nức đi bầu cử bất chấp sự đe dọa, phá hoại của bọn tâu tướng và tay sai Việt quốc, Việt cách. Cuộc bầu cử diễn ra trong khí thế tung bừng của ngày hội cách mạng và giành thắng lợi. Đồng bào các dân

tộc lần đầu tiên thực hiện quyền công dân của mình lựa chọn xứng đáng những đại biểu do Mặt trận Việt minh giới thiệu. Bằng những lá phiếu của mình, đồng bào các dân tộc trong xã đã góp tiếng nói chung cùng với nhân dân cả nước, đáp lời kêu gọi ngày 05 tháng 01 năm 1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh “ngày mai, quốc dân ta sẽ tỏ cho thế giới biết rằng dân tộc Việt Nam kiên quyết đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết chống bọn thực dân, kiên quyết đấu tranh giành độc lập”.

Ngày 06 tháng 01 năm 1946, ngày đã đi vào lịch sử của dân tộc, từ sáng sớm trong bầu không khí tung bừng của ngày hội, nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn phấn khởi nô nức đi bầu cử, thực hiện quyền công dân của mình bầu ra những đại biểu tham gia vào Quốc hội khóa I của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa. Những kết quả đạt được trong bầu cử Quốc hội khóa I (06/01/1946), khẳng định vai trò to lớn của Đảng và Ủy ban nhân dân lâm thời trong công tác chỉ đạo bầu cử và ý thức làm chủ của nhân dân. Chính quyền cách mạng được bảo vệ và giữ vững.

Thực hiện chủ trương củng cố và kiện toàn chính quyền địa phương, nhân dân xã Chiêu Tuấn hăng hái tham gia cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp. Ngày 05 tháng 7 năm 1946, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy



Bắc Giang và Ủy ban cách mạng lâm thời huyện, Ủy ban cách mạng lâm thời xã cử cán bộ về các làng, xóm vận động nhân dân tham gia cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, xã. Trong không khí của ngày hội, nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn đủ mọi thành phần, mọi tầng lớp nô nức hưởng ứng, tham gia bầu cử, lựa chọn những đại biểu xứng đáng vào Hội đồng nhân dân các cấp. Cuộc bầu cử diễn ra trong bối cảnh nhộn nhịp, khẩn trương với khí thế làm chủ của người công dân nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Ở cấp huyện, ông Lã Văn Lô được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện Hữu Lũng. Ở cấp xã, ông Lý Ngọc Lan (làng En) được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Chiêu Tuấn. Sau khi được thành lập, Ủy ban hành chính từng bước đi vào hoạt động, xây dựng chương trình hành động cụ thể với tư cách là chính quyền dân chủ nhân dân. Công việc hành chính của các cơ quan, đoàn thể cũng từ đây được duy trì củng cố; mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được triển khai tới cơ sở, phát động các phong trào tăng gia sản xuất, nuôi giấu cán bộ, bộ đội; nhiệm vụ chống Pháp, chống phi được đẩy mạnh thêm một bước.

Chính quyền xã Chiêu Tuấn tiếp tục thực hiện lời kêu gọi “Tăng gia sản xuất” và “thực hành tiết kiệm” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ủy ban hành chính kháng chiến xã chỉ đạo nhân dân với tinh thần “Lá lành đùm lá rách”, noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân các dân tộc Chiêu Tuấn hưởng ứng sôi nổi phong trào “Lạc quyền”, “Hũ gạo cứu đói”, “Ngày đồng tâm”. Các đoàn thể đi đầu là Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội Nông dân cứu quốc đã đến từng thôn, vào từng nhà vận động nhân dân tham gia phong trào. Hưởng ứng sôi nổi cuộc vận động “Tuần lễ vàng” và xây dựng “Quỹ độc lập” góp phần giải quyết nạn tài chính kiệt quệ, nhiều gia đình ở Chiêu Tuấn đã ủng hộ tiền bạc, ruộng đất... cho chính quyền cách mạng địa phương, ở thôn En có các ông Triệu Văn phương hiến hơn 02 mẫu ruộng, ông Lý Ngọc Lan hiến 01 mẫu ruộng, ông Triệu Phúc Hội hiến 06 sào ruộng.

Bên cạnh những biện pháp trước mắt giải quyết nạn đói, Ủy ban nhân dân lâm thời tích cực vận động nhân dân tham gia phong trào “Tăng gia sản xuất” với khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng”, khẩn trương tổ chức lại sản xuất, tận dụng đất đai, tập trung trồng cây lương thực như ngô, khoai, sắn, lạc, đỗ, ...điều hoà sức kéo, hỗ trợ nhau ngày công. Bằng nhiều biện pháp tích cực

và có hiệu quả, tinh thần lao động cần cù của nhân dân được phát huy, các loại cây hoa màu được trồng ở mọi nơi, sản lượng ngô, khoai, sắn tăng. Chỉ sau một thời gian ngắn nạn đói được đẩy lùi, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện.

Thắng lợi của cuộc đấu tranh chống “giặc đói” không những là thắng lợi trên mặt trận kinh tế, mà còn là thắng lợi trên mặt trận chính trị, thắng lợi này đã cổ vũ, động viên nhân dân các dân tộc xã Chiêu Tuấn càng thêm tin tưởng vào đường lối của Đảng và Chính phủ. Thắng lợi này cũng khẳng định uy tín của chính quyền cách mạng ngày càng được nâng cao và đồng thời khẳng định chính quyền cách mạng đã đủ lực để lãnh đạo nhân dân chiến thắng thù trong giặc ngoài ở thời điểm nóng bỏng này.

Đi đôi với nhiệm vụ đẩy lùi “giặc đói”, ổn định và phát triển kinh tế, Ủy ban cách mạng lâm thời quan tâm chỉ đạo, phát triển phong trào “Bình dân học vụ”, mở mang dân trí nhằm tiêu diệt “giặc dốt” do bọn thực dân, đế quốc để lại. Xác định đây là công việc cấp bách cần làm ngay, đáp ứng lời kêu gọi toàn dân tham gia xóa nạn mù chữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ, những người chưa biết chữ thì hãy gắng



sức mà học cho biết”. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ủy ban hành chính kháng chiến xã tiến hành thành lập Ban Bình dân học vụ và các tổ xóa nạn mù chữ ở từng xóm, phát động phong trào xóa nạn mù chữ sâu rộng trong nhân dân. Các tổ thông tin tuyên truyền đưa ra nhiều hình thức vận động phong phú như hò vè, ca dao, khẩu hiệu ... tạo thành phong trào sôi động thu hút mọi tầng lớp nhân dân, từ thiếu niên nhi đồng đến các cụ già, từ nam đến nữ. Từ năm 1947, Ban văn hóa giáo dục của xã tổ chức khắp các xóm, người biết chữ dạy người không biết chữ, người biết nhiều dạy người biết ít, phong trào bình dân học vụ thời kỳ đó rất sôi nổi. Các lớp học được mở khắp nơi vào buổi trưa, buổi tối tại một số gia đình và tại các đình làng. Cũng từ năm 1947, ông đồ Lạng đến dạy chữ cho trẻ em trong xã, đến năm 1948 huyện mở Trường Cơ bản Mệt do thầy giáo Trịnh Xuân Hàm dạy lớp 3 và lớp 4, thầy giáo Thắng dạy lớp 1 và lớp 2 tại nhà điền trang cà phê của một người Pháp ở Dốc Mới (thôn Dốc Mới I hiện nay). Với sự nỗ lực của chính quyền cùng với truyền thống hiếu học của nhân dân, chỉ trong thời gian ngắn nạn “giặc đốt” ở Chiêu Tuấn đã từng bước bị đẩy lùi, nhiều người dân trong xã đã biết đọc, biết viết.

Đầu tháng 8 năm 1946 thực dân Pháp có nhiều hành động khiêu khích, phá hoại, bao vây đánh chiếm Hữu Lũng. Thực hiện chủ trương tăng cường hơn nữa lực lượng vũ trang địa phương, Ủy ban cách mạng lâm thời và mặt trận Việt Minh huyện phát động phong trào ghi tên gia nhập các đội du kích địa phương; phong trào quyên góp để mua sắm vũ khí tự trang bị được xúc tiến một cách đồng bộ, khắp các thôn xóm, trai tráng nô nức gia nhập đội tự vệ. Năm 1946, các ông Nông Văn Thạch, Phương Ngọc Long, Phương Ngọc Côn ở thôn Cã; Nguyễn Khánh Tịnh, làng Gai; Hoàng Văn Chè, Lý Đình Sinh ở Dốc Mới; Tổng Hà ở thôn En là các thành viên tích cực của Đội tự vệ. Phong trào luyện tập quân sự, rèn vũ khí, lương thực, xây dựng làng kháng chiến được tiến hành khẩn trương sôi nổi trong toàn quân. Hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân dân Chiêu Tuần đã bước vào cuộc kháng chiến với tinh thần “Mỗi làng xã là một pháo đài”, “Mỗi người dân là một chiến sĩ”. Thực hiện đường lối kháng chiến của Đảng; đường lối chiến tranh nhân dân: toàn dân, toàn diện với phương châm kháng chiến: kháng chiến lâu dài và dựa vào sức mình là chính, quyết tâm tiêu diệt thực dân Pháp xâm lược, giữ đất quê hương.

Ngày 03 tháng 8 năm 1946, quân Pháp đóng ở Bắc Giang kéo lên bao vây đánh chiếm, đốt phá nhiều nhà cửa, giết hại nhân dân. Thực hiện chủ trương tăng cường hơn nữa lực lượng vũ trang địa phương của ban lãnh đạo huyện, lực lượng tự vệ du kích địa phương phát triển mạnh, phong trào luyện tập quân sự, rèn vũ khí, tích trữ lương thực, xây dựng làng kháng chiến được tiến hành khẩn trương sôi nổi trong toàn dân xã Chiêu Tuấn, với tinh thần sẵn sàng chiến đấu chống trả kịp thời buộc quân Pháp phải rút lui về phủ Lạng Thương (Bắc Giang).

Trước sự đòi hỏi của cách mạng, đồng chí Hồ Quang Thành là đảng viên được Tỉnh ủy Bắc Giang điều động lên xây dựng phong trào cách mạng ở huyện Hữu Lũng đã đề nghị lên Đảng bộ cấp trên cho phép thành lập chi bộ Đảng đầu tiên của huyện. Được sự nhất trí cao của Tỉnh ủy Bắc Giang, ngày 03 tháng 11 năm 1946, Hội nghị thành lập Chi bộ huyện Hữu Lũng được tổ chức trọng thể tại gác 2 nhà ông Ký Chất ở phố Mẹt. Ngay khi được thành lập Chi bộ ra nghị quyết về việc lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong huyện, tích cực tham gia phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, đồng thời tổ chức xây



dựng và mở rộng các tổ chức cơ sở đảng, đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp, tiêu trừ giặc phi.

Phát huy quyền chủ động tấn công địch, từ ngày 22 đến ngày 27 tháng 11 năm 1946, lực lượng vũ trang tự vệ, du kích xã phối hợp cùng 04 trung đội Vệ quốc đoàn đã mở cuộc truy quét tiêu phi tại khu vực Hồ Léo (Hòa Thắng) giành thắng lợi lớn. Ta tiêu diệt 30 tên phi, bắt sống nhiều tên, trong đó có trùm phi Vòong Tài, thu 25 khẩu súng các loại, giải phóng đồng bào trong vùng thoát khỏi nạn cướp phá, bắn giết dã man của bọn phi.

Ngày 19 tháng 12 năm 1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh phát lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến “Chúng ta đã nhân nhượng, nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa! Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ....”. Đáp lời kêu gọi của Bác Hồ, cả nước đã anh dũng vùng lên chiến đấu chống quân xâm lược. Trong tình hình đó, Tỉnh uỷ Bắc Giang đã kịp thời chỉ đạo phong trào kháng chiến toàn tỉnh bước vào cuộc chiến đấu với tinh thần quyết tâm “Giết giặc lập công, đuổi giặc ra khỏi Bắc Giang”; đồng thời chỉ thị cho các huyện phải tích cực xây dựng làng chiến

đấu, phá đường giao thông, ngăn chặn sự tấn công của địch và tích cực phòng gian, bảo mật...

Xã Chiêu Tuấn nằm trên trục đường số 1, nơi có nhiều điểm giao thông quan trọng. Thực hiện chủ trương “phá hoại” và lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Phá cho rộng, phá cho sâu, phá cho bọn thực dân không thể lợi dụng được, một nhát cuộc của đồng bào cũng như một viên đạn của chiến sĩ bắn vào quân địch vậy”. Chỉ trong thời gian ngắn “Phá hoại” bằng nhiều hình thức, nhân dân Chiêu Tuấn cùng với nhân dân trong huyện đánh sập cầu Mẹt, ngã hàng chục cây to chắn ngang đường, đào đắp hố chữ “Chi”, chữ “Tê” nằm trên những nơi xung yếu của đường số 1, chống âm mưu đánh chiếm của bọn thực dân Pháp, chi viện cho đồng bào ở các vùng tạm chiếm Lạng Sơn. Đồng thời, nhân dân cùng với các ban, ngành, đoàn thể đóng trên địa bàn sơ tán triệt để với phương châm “vườn không nhà trống”. Cuối tháng 02 năm 1947, công tác sơ tán cơ bản đã được hoàn thành. Xã tiếp tục củng cố các đoàn thể, tổ chức đội thông tin tuyên truyền nhằm đẩy mạnh đoàn kết tình làng, nghĩa xóm với tinh thần tương thân, tương ái giúp đỡ các hộ gia đình về đây sơ tán. Ủy ban kháng chiến xã vận động nhân dân đấu tranh không khoan nhượng với bọn phản động tay sai

đế quốc, bằng những biện pháp phòng thủ, trung đội dân quân, tự vệ đánh trả nhiều đợt tấn công bằng máy bay của thực dân Pháp.

Để nâng cao vai trò lãnh của tổ chức đảng đối với phong trào cách mạng của huyện, Chi bộ huyện đã tập trung chỉ đạo công tác xây dựng đảng, công tác phát triển đảng viên mới, trong đó quan tâm bồi dưỡng kết nạp những đồng chí cán bộ trung kiên, chiến sỹ tự vệ, du kích, bộ đội địa phương. Đến tháng 11 năm 1947 toàn huyện có 104 đảng viên, một lực lượng mạnh của Đảng, là lực lượng tiên phong trong mọi hoạt động của phong trào kháng chiến của địa phương. Với sự lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng của tổ chức đảng, trong tháng 11 năm 1947, tại một cơ sở xã Nhật Minh, Đảng bộ huyện Hữu Lũng được thành lập, đồng chí Đinh Văn Viên (Bí danh: Yên Thế) được cử làm Bí thư Huyện ủy. Sự kiện Đảng bộ huyện ra đời là kết quả tất yếu của cả quá trình phát triển phong trào quần chúng cách mạng, là sự hy sinh gian khổ và tinh thần tiến công của toàn thể cán bộ, đảng viên và chiến sỹ trong lực lượng vũ trang địa phương.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ huyện về tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, tháng 11 năm 1947 huyện thành lập Chi bộ ghép hai xã Cù Sơn





**Đồng chí HOÀNG VĂN BÔNG**  
**Bí thư Chi bộ 11/1947 - 12/1949**  
**và 8/1960 - 8/1966**

và xã Chiêu Tuấn, đặt tên là Chi bộ Tuấn Sơn, đồng chí Hoàng Văn Bồng được chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ. Ngay sau ngày thành lập, Chi bộ cử một số quần chúng ưu tú theo học “Lớp học đảng viên tháng Tám” do huyện mở. Các đồng chí tham gia lớp học được nâng cao trình độ nhận thức cách mạng, trình độ lý luận chính trị và giác ngộ cách mạng. Kết thúc khoá học, nhiều đồng chí vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng và trở thành những hạt nhân của phong trào cách mạng, làm tăng thêm số lượng và sức chiến đấu của chi bộ.

Tháng 10 năm 1948 xã Chiêu Tuấn sáp nhập với xã Cù Sơn lấy tên là xã Tuấn Sơn. Chi bộ và chính quyền xã tập trung lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là công tác xây dựng Đảng, thúc đẩy các phong trào thi đua kháng chiến, chỉ đạo nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, hăng hái học tập, tổ chức các lớp học bổ túc văn hóa, phát triển y tế, vệ sinh phòng bệnh, chống mê tín dị đoan, công tác giáo dục nếp sống mới được phát động trong toàn dân.

Quán triệt chủ trương của Tỉnh uỷ Bắc Giang và Đảng bộ huyện Hữu Lũng, Chi bộ xã Tuấn Sơn nhanh chóng tổ chức lực lượng cùng nhân dân tham gia tích cực phong trào sản xuất, tự cung cấp, đảm bảo đời



sống sinh hoạt của mình, cung cấp lương thực, thực phẩm cho cán bộ, bộ đội, lực lượng du kích thoát ly đang làm nhiệm vụ trên địa bàn. Đồng thời, Ủy ban kháng chiến hành chính xã xúc tiến đẩy mạnh công tác giảm tô, giảm tức. Nhiều ruộng đất tiếp tục tiến hành tạm giao, tạm cấp cho nông dân sản xuất. Nhân dân các dân tộc xã Tuấn Sơn đã nhanh chóng tập trung lực lượng thanh niên, vận động nhân dân quyên góp của cải vật chất chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến đang đánh trả quyết liệt bọn xâm lược, đội du kích Tuấn Sơn được lệnh sẵn sàng chiến đấu kiên quyết đánh bại các cuộc tiến công của địch vào địa bàn. Đồng thời, Chi bộ và các đoàn thể phát động quần chúng nhân dân vận động những chủ điền trang, gia đình có nhiều ruộng đất hiến cho cách mạng, đặc biệt đấu tranh buộc các chủ ruộng phát canh thu tô phải giảm 25% tô, thuế. Sau cuộc vận động, hầu hết số địa chủ và trên 80% số phú nông được vận động tự nguyện giảm tô, giảm tức cho người nông dân cày cấy. Trong một thời gian ngắn công tác giảm tô, giảm tức có kết quả tốt tạo nên không khí phấn khởi trong toàn dân hăng hái thi đua lao động sản xuất và tích cực đóng góp của cải vật chất vào quỹ tín dụng cách mạng cho kháng chiến như tiền, trâu, bò... góp phần công



sức cùng quân, dân cả nước chuẩn bị tổng phản công tiêu diệt địch trên khắp các chiến trường.

Năm 1949, thực dân Pháp vấp phải sức mạnh kháng chiến của quân dân ta và bị thua đau trên khắp các chiến trường Tây Bắc và Đông Bắc, đặc biệt là Mặt trận Đường số 4. Ngày 13 tháng 7 năm 1949, thực hiện bước đầu kế hoạch Rơ ve, thực dân Pháp mở chiến dịch BétTu, mở rộng phạm vi đánh chiếm tỉnh Bắc Giang. Hữu Lũng, hậu phương của tỉnh nhà lại một lần nữa có khả năng trở thành một trong những mục tiêu đánh chiếm của thực dân Pháp.

Tháng 12 năm 1949, đồng chí Hoàng Văn Bồng được cử đi làm nhiệm vụ khác, Huyện ủy Hữu Lũng đã điều động đồng chí Nguyễn Tất Lợi là cán bộ của huyện đến nhận công tác và giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Tuấn Sơn thay đồng chí Hoàng Văn Bồng. Thời gian này chi bộ tập trung xây dựng và củng cố tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể, lãnh đạo chính quyền và nhân dân hăng hái lao động sản xuất và tham gia kháng chiến. Các đồng chí được kết nạp trong thời kỳ mới thành lập Chi bộ Tuấn Sơn đến năm 1949 như: Mạc Văn Suối, Vi Văn Lương, Đàm Văn Trần, Nguyễn Văn Tước, Phùng văn Hỷ, Lương Văn

Thường, Đàm Văn Chộ, Hoàng Trang, Lâm Văn Sần, Hoàng Chè, Nguyễn Hữu Đạt ...

Hưởng ứng quyết định của Trung ương và Bác Hồ về mở chiến dịch Biên giới tháng 6 năm 1950, thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của huyện, chi bộ tiến hành kiểm tra, củng cố cơ sở Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể quần chúng. Đặc biệt là đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình, vấn đề củng cố đoàn kết nội bộ trong cơ quan lãnh đạo được tăng cường thống nhất, những biểu hiện lệch lạc, sai lầm, giảm sút ý chí kháng chiến kịp thời được uốn nắn, nâng cao sức chiến đấu và vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, từ đó tạo ra không khí phấn khởi cho nhân dân các dân tộc Tuần Sơn tích cực tăng gia lao động sản xuất đảm bảo chỉ tiêu lương thực, thực phẩm phục vụ cho chiến trường; chi bộ lãnh đạo chính quyền tăng cường công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ cuộc sống yên vui của đồng bào các dân tộc. Sự quyết tâm nỗ lực xây dựng hậu phương vững mạnh của nhân dân các dân tộc xã Tuần Sơn góp phần nhỏ bé vào chiến thắng chung của các chiến trường Đông Bắc.

Là một huyện hậu phương giáp ranh với các mặt trận của tỉnh biên giới, Hữu Lũng là mục tiêu tấn công

của thực dân Pháp. Một mặt chúng thực hiện mưu đồ đốt phá các kho tàng kinh tế, hòng cắt đứt sự chi viện của hậu phương cho các mặt trận tiền tuyến đánh giặc. Mặt khác, chúng tiến hành tổ chức nhiều toán biệt kích, gián điệp, thổ phỉ tìm cách xâm nhập vào sâu trong nội địa hậu phương, tìm cách bắt mối và vực dậy bọn phản động chống đối cách mạng.

Khoảng năm 1950 chúng sử dụng bọn gián điệp biệt kích để xâm nhập vào vùng hậu phương của ta từ hướng Đồi Ngô. Do nâng cao ý thức cảnh giác lực lượng vũ trang Bắc Giang - Hữu Lũng đã kịp thời phát hiện và bắt được một tên là Nha Văn Tràng, lực lượng cách mạng đã đem ra xét xử tại Đình Bơi, làm rõ tội danh phản cách mạng của tên “Tràng”, kết cục tên này bị xử bắn. Do công tác lãnh đạo kiên quyết và khéo léo linh hoạt, nên trong một thời gian ngắn ta đã đập tan âm mưu phá hoại của bọn phản động và bắt các tên trùm phỉ phải quy hàng.

Tháng 10 năm 1953, đồng chí Nguyễn Tất Lợi được chuyển về huyện công tác, đồng chí Nguyễn Văn Tấn được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Tuấn Sơn thay đồng chí Nguyễn Tất Lợi. Để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới, cuối năm 1953 xã Tuấn Sơn



được tách ra thành 4 xã: Hoà Thắng, Sơn Hà, Minh Sơn, Minh Hoà. Trong đó xã Sơn Hà có 07 làng gồm: Gai, Na Hoa, Ngòi Na, Dốc Mới, En, An Ninh, Tân Lập. Đến tháng 5 năm 1954 Chi bộ xã Sơn Hà được thành lập với 10 đảng viên (trên cơ sở tách ra từ Chi bộ xã Tuấn Sơn).

Tháng 6 năm 1954, Chi bộ xã Sơn Hà tổ chức Đại hội lần thứ I tại Đình Gai, Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí, đồng chí Lâm Văn Trinh được bầu giữ chức vụ Bí thư chi bộ; đồng chí Hoàng Văn Chè, Phó Bí thư chi bộ, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã; đồng chí Đàm Văn Khang, Chi ủy viên. Từ đó, Chi bộ xã Sơn Hà tập trung lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, chỉ đạo lực lượng dân quân, an ninh và các đoàn thể quần chúng xúc tiến công tác vận động nhân dân cùng tham gia phong trào giữ trật tự trị an, đấu tranh chống bọn phản động, khắp các xóm, làng ở đâu cũng thể hiện tinh thần quyết tâm của người dân kháng chiến. Nhân dân các dân tộc Sơn Hà không chỉ tham gia phong trào trị an trật tự của địa phương, mà còn nô nức tham gia phong trào thi đua sản xuất, chi viện cho tiền tuyến, vận động con em thi đua tòng quân giết giặc, huy động lực lượng khoẻ đi làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông trên các tuyến đường gồ



**Đồng chí NGUYỄN VĂN TẤN**  
**Bí thư Chi bộ 11/1953 - 5/1954**  
**và 11/1957 - 8/1960**

Hồng, đeo Cà cho xe ô tô vận chuyển vũ khí, trang thiết bị, bộ đội lên chiến trường. Một số gia đình có xe đạp đã đem phương tiện của cá nhân cùng tham gia lực lượng dân công hoả tuyến vận chuyển lương thực, thực phẩm chi viện cho tiền tuyến.

Đoàn thanh niên đưa ra khẩu hiệu “mỗi đoàn viên, thanh niên là một chiến sĩ du kích đánh giặc giữ nước”. Đồng thời chi đoàn thường xuyên mở các hội nghị trao đổi về trách nhiệm của thanh niên trong cuộc kháng chiến cứu quốc, với tinh thần tự nguyện, tự giác, đông đảo đoàn viên, thanh niên xin gia nhập các lực lượng vũ trang với tinh thần quyết tử để tổ quốc quyết sinh và thực hiện nhiệm vụ sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, đi dân công phục vụ hoả tuyến.

Hội Phụ nữ với đông đảo các hội viên đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, vận động, quyên góp lập quỹ nuôi quân, quỹ mua sắm vũ khí. Hội mẹ chiến sĩ chăm sóc thương, bệnh binh. Tổ chức Nông hội cùng chính quyền chia công thổ, công điền cho nông dân thiếu ruộng, động viên nhân dân sản xuất và đại diện cho nông dân đấu tranh với địa chủ đòi giảm tô, giảm tức...



Sự nghiệp văn hoá giáo dục tiếp tục được phát triển và đạt kết quả tốt, phong trào bình dân học vụ và bổ túc văn hoá thường xuyên được duy trì từ lớp 1 đến lớp 4. Từ năm 1951 đến năm 1954 xã tổ chức được một số lớp học cấp I, ông giáo Mộc dạy lớp 3 và lớp 4 ở Đình Cao, ông giáo Thắng dạy ở Đình Gai. Công tác văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục được duy trì, phát triển.

Từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đến năm 1954, cấp ủy, chính quyền và nhân dân toàn xã đã có những đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Sự cống hiến của một địa phương nhỏ trong sự nghiệp chung của cả dân tộc khẳng định chủ trương, đường lối của Đảng bộ huyện Hữu Lũng đã được Chi bộ xã Sơn Hà vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào sự nghiệp cách mạng địa phương, do đó đã tập hợp được sức người, sức của cho cuộc kháng chiến, cùng với nhân dân cả nước hoàn thành thắng lợi cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, xã Sơn Hà có 26 người đi bộ đội, trong đó có 02 liệt sỹ, 01 thương binh.



**Đồng chí LÂM VĂN TRÌNH**  
**Bí thư Chi bộ 6/1954 - 11/1957**

### **Chương III**

## **XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (7/1954 - 5/1975)**

### **1. Tiến hành cải cách dân chủ 1954 - 1960**

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, miền Bắc hoàn toàn giải phóng. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc xã Sơn Hà bắt tay vào công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, chi viện cho Miền Nam.

Trong bối cảnh hòa bình lập lại, Đảng bộ và nhân dân huyện Hữu Lũng có những thuận lợi mới. Các tổ chức cơ sở đảng, chính quyền và đoàn thể nhân dân được củng cố, tạo nòng cốt để chỉ đạo phong trào. Đại bộ phận cán bộ đảng viên và đồng bào các dân tộc an tâm phấn khởi trong công tác sản xuất và sinh hoạt. Tuy nhiên cũng trong thời gian này ở Hữu Lũng nói chung, Sơn Hà nói riêng lại bắt đầu nảy sinh những phức tạp mới. Bọn phản động và tàn quân phỉ lại nổi dậy hoành hành ở các vùng Rừng Cắm, Minh Sơn. Chúng tuyên truyền, kích động nhân dân chống đối



chính quyền. Ngoài ra chúng còn phá hoại tuyến đường sắt Hà nội - Lạng sơn đoạn qua Bắc Lệ, Phố vĩ. Hoạt động của bọn phản cách mạng phần nào gây hoang mang trong nhân dân. Cùng với tình hình phức tạp trên, tình trạng hạn hán kéo dài, sâu bệnh phát triển, mùa màng thu hoạch kém, đời sống nhân dân lao động gặp nhiều khó khăn. Điều đó tác động trực tiếp đến tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Nhiệm vụ cấp bách của cấp uỷ Đảng trong thời kì này là phải củng cố các cơ sở đảng. Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ Bắc Giang, cuối tháng 7 năm 1954, Chi bộ tập trung chỉ đạo công tác củng cố tổ chức đảng, chính quyền và đoàn thể; tổ chức cho nhân dân học tập đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Chính phủ về công tác tiếp quản thực hiện hiệp định hoà bình; củng cố lực lượng dân quân, du kích, lực lượng an ninh kiên quyết đấu tranh chống bọn phản động, đập tan âm mưu phá hoại của địch, bảo vệ trật tự xã hội, bảo vệ đường giao thông; đấu tranh thực hiện nghiêm chỉnh hiệp định hoà bình. Thông qua học tập chủ trương, đường lối của Đảng, nhân dân các dân tộc hiểu rõ hơn về âm mưu, hành động phá hoại của bọn phản cách mạng, đồng thời nêu

cao tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và đời sống. Đến cuối năm 1954, nhân dân xã Sơn Hà cùng với các đội du kích xã bạn, đội vũ trang của huyện đã ngăn chặn được những vụ phá hoại đường sắt của bọn phản động ở khu vực ga Bắc Lệ và ga Phở Vĩ, giữ vững trị an làng xóm, cảm hoá và bắt hàng chục tên, đẩy bọn phản động ngày càng lâm vào tình trạng cô lập.

Cùng với những biện pháp giáo dục chính trị, tư tưởng, cấp ủy, chính quyền xã tích cực vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất, khơi mương máng dẫn nước, mở rộng diện tích cấy lúa, trồng thêm các loại cây hoa màu, lương thực, nhiều hộ đói được huyện kịp thời cứu trợ tạo điều kiện duy trì sản xuất.

Những kết quả đạt được trên các mặt công tác, sản xuất và chiến đấu đã bước đầu giải quyết được vấn đề tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã càng thêm tin tưởng vào đường lối của Đảng, tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh trấn áp bọn phản cách mạng, bảo vệ trị an xóm làng.

Qua hoạt động thực tiễn cách mạng, tuy tổ chức cơ sở đảng, chính quyền và đoàn thể xã còn mỏng, thiếu kinh nghiệm và có phần hạn chế về năng lực điều

hành, quản lý trước yêu cầu nhiệm vụ xây dựng nền kinh tế - xã hội mới, song với tinh thần cách mạng, ý chí vươn lên, phần lớn cán bộ, đảng viên của Chi bộ Sơn Hà nêu cao tinh thần trách nhiệm trong hoàn cảnh khó khăn phức tạp không hề nản chí, vừa hoạt động, vừa rút kinh nghiệm, nêu gương trước quần chúng, được quần chúng tin yêu, hưởng ứng.

Năm 1955, Trung ương mở lớp tập huấn cho cán bộ cải cách ruộng đất của các tỉnh miền Bắc, sau đó chỉ đạo cấp xã tổ chức thực hiện. Trong gần 02 năm triển khai thực hiện cải cách ruộng đất, chi bộ, chính quyền và các đoàn thể xã đã thành lập tổ công tác xuống các xóm làng để tổ chức cho nhân dân học tập chính sách giảm tô và chính sách dân tộc của Đảng. Qua học tập về chính sách giảm tô và chính sách dân tộc, nhân dân các dân tộc trong xã bày tỏ sự phấn khởi, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng. Mục tiêu đánh đổ địa chủ bóc lột, xoá bỏ áp bức, giành lại ruộng đất cho dân cày, đoàn kết các dân tộc đã có sức thuyết phục mạnh mẽ đối với đông đảo người lao động nghèo khổ. Dưới sự điều hành trực tiếp của đội giảm tô, quá trình “đấu tố”, truy xét thành phần bóc lột diễn ra một cách nhanh chóng. Trong đợt cải cách ruộng đất nông dân được phát huy phong trào đấu tranh xoá bỏ bất



công trong xã hội phong kiến lên cao, ruộng đất, trâu, bò, nông cụ sản xuất của địa chủ bị tịch thu, trưng thu, trưng mua chia cho nông dân, xóa bỏ hết nợ tô, tức đem lại ruộng đất cho nông dân. Trong toàn xã có 21 người bị đưa ra quy kết là địa chủ, phú nông, trong đó có cả gia đình cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cải cách ruộng đất có những sai lầm khuyết điểm, nhất là trong việc mở rộng đấu tranh, trong việc quy kết thành phần. Công cuộc phát động giảm tô diễn ra nhanh chóng trong những tháng cuối năm 1955, đầu năm 1956 và đạt được những mặt tích cực nhất định, song không kém phần phức tạp. Các hộ nông dân nghèo vui mừng khi được chia ruộng đất, được “đấu, tố” địa chủ, phú nông bóc lột. Nhiều người khi đưa ra quy kết bị oan thì lo lắng, tuyệt vọng. Ngược lại, một số địa chủ, phú nông thực sự là bóc lột khi bị quy kết thì tỏ rõ thái độ phản ứng quyết liệt.

Lợi dụng tình hình phức tạp đó, bọn phản động và những phần tử tiêu cực ra sức xuyên tạc đường lối giảm tô của Đảng, kích động mâu thuẫn dân tộc, đá phá cán bộ giảm tô. Ngoài ra, chúng còn tìm mọi cách đe dọa cán bộ, nhân dân, quấy rối trị an làng xóm, đốt nhà dân...

Trong bối cảnh đó đã làm nảy sinh tư tưởng của một số cán bộ, đảng viên khi bị quy sai thành phần thì hoang mang, dao động hoặc bất bình, cá biệt có trường hợp do bị bọn xấu kích động có thái độ chống đối đội giám tô. Tình hình đó dẫn tới căng thẳng, làm nảy sinh thái độ ngờ vực, mất đoàn kết trong các tầng lớp nhân dân. Sản xuất bị đình trệ, ảnh hưởng xấu đến đời sống người dân lao động. Thực hiện chủ trương của Đảng bộ huyện Hữu Lũng, Chi bộ Sơn Hà tiến hành chấn chỉnh tổ chức đảng, chính quyền và các đoàn thể. Đồng thời tuyên truyền nhân dân hiểu rõ việc thực hiện giám tô, không để bọn xấu lợi dụng kích động gây mất đoàn kết trong nội bộ cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân.

Ngày 29 tháng 7 năm 1956, thực hiện Quyết định của Chính phủ, Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Giang và Ủy ban hành chính tỉnh Lạng Sơn đã tổ chức bàn giao, tiếp nhận huyện Hữu Lũng là đơn vị hành chính thuộc tỉnh Lạng Sơn.

Tháng 9 năm 1956, Trung ương Đảng và Bác Hồ phát hiện sai lầm, khuyết điểm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức. Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân tiến hành sửa chữa sai lầm, khuyết điểm. Thực hiện Chỉ thị của Trung ương Đảng về sửa chữa

sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức, tháng 9 năm 1956, Tỉnh uỷ Lạng Sơn đề ra phương hướng sửa sai trong toàn tỉnh là: Tổ chức quán triệt chủ trương sửa sai của Trung ương tới toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, tạo sự thống nhất tư tưởng để tiến hành sửa sai. Sửa sai theo phương châm thận trọng, không nóng vội, tránh mắc thêm sai lầm. Tập trung làm tốt những nơi bước đầu đã tiến hành công tác giảm tô, những nơi đang tiến hành tình hình có nhiều rối ren, phức tạp. Sửa sai kết hợp với việc củng cố lại các cơ sở đảng, chính quyền, đoàn thể, lực lượng vũ trang. Có biện pháp ngăn chặn, trừng trị những âm mưu, hành động phá hoại của bọn phản động, vận động quần chúng giữ gìn đoàn kết, ổn định sản xuất và đời sống, giúp đỡ chính quyền, đoàn thể làm tốt công tác sửa sai”.

Thực hiện phương châm chỉ đạo của Tỉnh uỷ, kế hoạch của Huyện uỷ Hữu Lũng, sau khi học tập trong chi bộ tiến hành tự phê bình và phê bình, nhận rõ khuyết điểm, xác định nhiệm vụ cho từng đảng viên trong việc lãnh đạo quần chúng thực hiện sửa sai. Công tác chính trị tư tưởng được quán triệt từ trong chi bộ, tổ đảng, đảng viên đến các hội viên của các tổ chức quần chúng như thanh niên, phụ nữ, nhất là nông



hội. Đồng thời, Chi bộ xã Sơn Hà thành lập các tổ sửa sai cùng với đoàn cán bộ của huyện xuống các làng, xóm nhanh chóng triển khai công tác sửa sai. Tại các làng xóm với truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước vốn có, đông đảo nhân dân các dân tộc tích cực tham gia, ủng hộ công việc của đoàn cán bộ sửa sai, cung cấp kịp thời những thông tin cần thiết về quá trình tiến hành giảm tô, những vụ việc phức tạp và những trường hợp xử lý gay gắt trên địa bàn, giúp cho đoàn sửa sai kịp thời phát hiện những trường hợp bị quy kết sai.

Công tác sửa sai ảnh hưởng tích cực đến tư tưởng của đông đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện. Tuy nhiên, cũng chính qua công tác sửa sai bắt đầu bộc lộ tâm trạng tư tưởng phức tạp mới. Đó là, những người được sửa sai thì phần khởi, người tham gia “đấu tố” thì lo lắng. Vì vậy, đây đó trong quan hệ xóm, làng, đã bộc lộ không khí ngờ vực, thiếu tin cậy lẫn nhau. Tình trạng tư tưởng đó tuy không chi phối nặng nề, song đã ảnh hưởng xấu đến sự thống nhất trong sản xuất, trong sinh hoạt đời sống của các tầng lớp nhân dân và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Nắm bắt diễn biến tư tưởng của các tầng lớp nhân dân trong quá trình sửa sai, ngày 7 tháng 11 năm 1956,

Tỉnh uỷ có thông tri nêu rõ: "...Điều chủ yếu hiện nay của các cấp uỷ là phải làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân an tâm...Các huyện và cơ sở tìm mọi biện pháp ổn định tư tưởng; làm cho quần chúng tin tưởng chủ trương sửa chữa sai lầm của Đảng".

Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ và Huyện uỷ Hữu Lũng, Chi bộ xã chỉ đạo các làng, xóm thực hiện công tác giảm tô. Sau khi nghiên cứu chỉ thị của tỉnh và kế hoạch của Huyện uỷ, Chi bộ tiến hành tự phê bình và phê bình, nhận rõ khuyết điểm, xác định trách nhiệm cho từng đảng viên trong việc lãnh đạo quần chúng thực hiện sửa sai. Công tác chính trị tư tưởng được quán triệt trong Đảng và các tổ chức đoàn thể quần chúng. Tại xã Sơn Hà, công tác giảm tô được tiến hành nhanh chóng, thận trọng sửa sai, tổ chức tuyên truyền, giải thích cho nhân dân hiểu rõ về chủ trương sửa sai của Đảng. Thông qua học tập, các tổ chức cùng đoàn sửa sai gặp gỡ, hoà giải, động viên nhân dân làm cho quần chúng hiểu và cảm thông với những sai lầm khuyết điểm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ làm công tác giảm tô. Trong quá trình sửa sai, một số gia đình được hạ thành phần, được trả lại nhà cửa, đền bù tài sản bị tịch thu. Phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, củng cố niềm tin, củng

cổ khối đoàn kết các dân tộc, tình hình an ninh chính trị, tình làng nghĩa xóm nhanh chóng được ổn định, nhân dân Sơn Hà hăng hái, tích cực tham gia lao động sản xuất. Khẩu hiệu “người cày có ruộng” của Trung ương Đảng có tác dụng quyết định hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân, mở đường cho công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Song song với công tác sửa sai, xã tập trung phát triển văn hoá, giáo dục và y tế. Được sự đầu tư, hỗ trợ của các ngành, các cấp trong huyện và sự nỗ lực của nhân dân các dân tộc trong xã chuẩn bị về cơ sở vật chất, đến cuối năm 1957, Trường phổ thông cấp I Sơn Hà được xây dựng tại thôn An Ninh, thầy giáo Ngô Quang Hải làm hiệu trưởng. Trong những năm từ 1957 đến 1960, trường phổ thông đã thu hút trên 90 học sinh trong xã và các xã lân cận như Minh Sơn, Nhật Tiến, Đồng Tân đến học. Trong công tác y tế, xã cử đi đào tạo và bồi dưỡng 10 cán bộ y tế và nữ hộ sinh, củng cố công tác tổ chức, xây dựng bệnh xá ở xã. Cùng với việc củng cố mạng lưới y tế, chi bộ xã tích cực tuyên truyền nhân dân hưởng ứng cuộc vận động bài trừ mê tín dị đoan và tệ nạn hút thuốc phiện, phong trào xây dựng nếp sống văn hoá mới, lành mạnh được đông đảo nhân dân các dân tộc hưởng ứng thực hiện và duy trì.



Ngày 25 tháng 11 năm 1957, Đại hội Chi bộ xã Sơn Hà lần thứ II được tổ chức tại làng Gai, Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí Nguyễn Văn Tấn được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Trần Đình Thông, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; đồng chí Hoàng Văn Bồng, Chi ủy viên. Ban chi ủy chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể xã như Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Nông hội tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao rất sôi nổi như trong dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng 10 Nga. Đồng thời tổ chức tuyên truyền bằng hình thức: Treo khẩu hiệu tuyên truyền, tổ chức cho các em thiếu niên nhi đồng đi hô cổ động, vận động nhân dân mua sách báo; vận động sáng tác thơ ca, si, lượn, ca kịch cải lương; tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể thao, các trò chơi thi xe đạp, bơi, chạy, múa sư tử, cướp cờ...

Tháng 02 năm 1958, Huyện ủy tổ chức hội nghị đánh giá tình hình đề ra phương hướng chỉ đạo công cuộc phát triển kinh tế - xã hội từ 1958 đến 1960. Hội nghị đề ra chủ trương là: Tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp là chủ yếu. Trong năm 1958, Huyện ủy xúc tiến công tác phát triển tổ đổi công và xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, tiến hành theo 03 bước: Từ tổ đổi công đến hợp tác xã bậc thấp lên hợp tác xã bậc

cao. Ngay từ năm 1957, Sơn Hà đã tổ chức tổ đổi công làm tiền đề chuẩn bị vào hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Phong trào xây dựng tổ đổi công của xã được tiến hành ở các làng, xóm. Tuỳ theo điều kiện của từng làng mà xây dựng nhiều tổ hay ít tổ đổi công. Sau khi xây dựng xong tổ đổi công, xã tiến hành xây dựng các hợp tác xã như: Trường Sơn, Nhà Trạm, Tân Lập...

Năm 1959 huyện chỉ đạo và cử cán bộ tăng cường đến giúp xã Sơn Hà xây dựng hợp tác xã nông nghiệp đầu tiên của Tỉnh Lạng Sơn. Xóm Gai, được chọn thí điểm thành lập hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, lấy tên là Hợp tác xã Trường Sơn. Quá trình xây dựng hợp tác xã công tác vận động nông dân rất khó khăn, huyện phải cử cán bộ xuống xã để phổ biến chính sách, phải tổ chức nhiều cuộc họp để vận động nhân dân tham gia, mặc dù vậy thời gian đầu cũng chỉ được một nửa số dân vào hợp tác xã. Đến năm 1959, toàn hợp tác xã có 219 hộ, gieo trồng trên diện 125 ha.

Để thuận lợi cho việc lưu thông phát triển kinh tế xã hội, năm 1959, cán bộ và nhân dân các dân tộc ở 4 xã: Sơn Hà, Minh Sơn, Hoà Sơn và Hồ Sơn tổ chức huy động được 900 người sửa chữa, mở rộng được 06 đoạn đường liên xã trên tuyến Mẹt đi Phố Vị, góp phần mở mang giao thông phục vụ đời sống và sản xuất.

Ngày 13 tháng 8 năm 1960, Chi bộ xã Sơn Hà tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ III tại làng Gai, Đại hội đánh giá, nhận định về việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế và xây dựng Đảng trong 03 năm 1958-1960, khẳng định những kết quả đạt được trên các mặt kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế trong những năm qua tuy chưa nhiều, song đó là những dấu hiệu ghi nhận sự nỗ lực vươn lên vượt bậc của chi bộ và nhân dân các dân tộc trong xã. Đại hội cũng tiếp tục đề ra phương hướng hoạt động cho những năm tiếp theo là tập trung chỉ đạo, xây dựng cơ sở đảng, duy trì củng cố, nâng cao hiệu quả của các hợp tác xã nông nghiệp. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí Hoàng Văn Bồng được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Hoàng Văn Chè, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; đồng chí Phạm Văn Thứ, Chi ủy viên.

Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên, sự quyết tâm của cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong xã, phong trào hợp tác hoá nông nghiệp tiếp tục phát triển mạnh. Đầu năm 1960, số dân còn lại ở xóm Gai tiếp tục thành lập hợp tác xã mới có tên là Hợp tác xã Liên Hiệp. Sau năm 1960 cả xã có 05 hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, đến năm 1965 đồng bào Ba Đình lên xây dựng kinh tế miền núi thành lập riêng một hợp



tác xã gọi là Hợp tác xã Thành Công (ở thôn Ao Đầu ngày nay). Tuy còn một số hộ dân chưa vào hợp tác xã, nhưng hầu hết các xóm đều thành lập được hợp tác xã nông nghiệp, cơ sở vật chất mỗi hợp tác xã có được 01 nhà kho, sân phơi.

Với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện, phong trào xây dựng hợp tác xã phát triển mạnh và đã đạt được những kết quả quan trọng, năm 1960 xã Sơn Hà được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen và Ủy ban nhân dân huyện huyện tặng giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện hợp tác xã.

## **2. Thực hiện kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội 1961 - 1965**

Quán triệt thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III về nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965). Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ IV, Đại hội Đảng bộ huyện Hữu Lũng lần thứ VI, về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 5 năm lần thứ nhất là: “Tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp là chủ yếu, trên cơ sở đó phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Cùng cố hợp tác hoá nông

nghiệp và hợp tác hoá mua bán; tận dụng nguồn lâm thổ sản ở địa phương để góp vốn đầu tư các công trình thuỷ lợi, cửa hàng, nhà trường, phục vụ sản xuất và đời sống. Xây dựng nền văn hoá mới, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân”.

Sau khi hoàn thành cơ bản cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp, tại địa phương gặp một số khó khăn về tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể có phần hoạt động rời rạc hơn trước, một số ít cán bộ đảng viên tư tưởng phân tán, do dự với phong trào hợp tác xã giữa lợi ích tập thể và lợi ích cá nhân... Thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ xã Sơn Hà, ngày 28/9/1962 tại cuộc họp chi bộ đã phân công đảng viên đi xuống các hợp tác xã để tuyên truyền vận động nhân dân. Chỉ trong một thời gian ngắn cấp ủy, chính quyền, đoàn thể nhân dân được củng cố cả về tổ chức cũng như phương pháp, biện pháp lãnh đạo, điều hành quản lý. Từ chỗ rời rạc, lỏng lẻo về tổ chức, phân tán về tư tưởng, đến thời gian này về cơ bản, đội ngũ cán bộ yên tâm công tác hơn. Các quy định, quy chế làm việc bắt đầu được xây dựng và đi vào nền nếp, sự hoạt động tích cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên tạo được mối liên hệ thường xuyên giữa cấp ủy, chính quyền, đoàn thể với các phong trào quần chúng nhân dân.

Chi bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể của xã tập trung xây dựng và củng cố các hợp tác xã nông nghiệp. Năm 1963 toàn xã có 05 hợp tác xã (Liên Hiệp, Trường Sơn, En, Ngòi Na, Dốc Mới). Tuy còn bộc lộ nhiều hạn chế, song phong trào hợp tác hoá nông nghiệp đã mở ra hướng phát triển sản xuất mới. Trước hết, là trong việc huy động nhân lực tập trung cải tạo những công trình thủy lợi phục vụ kịp thời cho canh tác, đảm bảo mùa vụ. Chỉ tính riêng 06 tháng đầu năm 1962 các hợp tác xã mở được 02 chiến dịch phá hoang trồng màu được 40 mẫu, duy trì tốt hoạt động của hợp tác xã Trường Sơn, củng cố được 04 hợp tác xã có nguy cơ tan đã gồm: En, Ngòi Na, Liên Hiệp, Dốc Mới. Việc tập trung lao động cũng góp phần khắc phục được những khó khăn do thiếu hụt nhân lực, thiếu trâu bò cày kéo của các hộ nông dân nghèo khó, giúp cho các hộ này vượt qua khó khăn trong khi tiến hành sản xuất vụ mùa. Những cố gắng bước đầu trong việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào canh tác cây trồng, vật nuôi cao hơn trước. Đời sống của nông dân được ổn định một bước, tạo cơ sở củng cố niềm tin vào hướng làm ăn mới.

Song song với việc xây dựng, phát triển phong trào hợp tác hoá nông nghiệp, xã tích cực vận động,



tập hợp các hộ gia đình trong các làng xóm xây dựng các tổ hợp tác tiểu thủ công nghiệp truyền thống vào sản xuất tập trung có hiệu quả hơn. Với tinh thần trách nhiệm cao, nhân dân ở một số xóm đã tự nguyện đóng góp cơ sở vật chất, xây dựng các tổ hợp tác may mặc, cắt tóc, sửa chữa xe đạp, cửa hàng ăn uống, hợp tác xã vận tải hợp lực (xe trâu), mộc, nề xây dựng, tổ hợp rèn... một số lao động không có nghề thì tập trung thành lập hợp tác xã nông mầu chuyên sản xuất rau xanh cung cấp cho các cơ quan, đơn vị bộ đội. Các tổ hợp tác tiểu thủ công nghiệp đã thu hút được 450 lao động. Trên cơ sở của quá trình cải tạo các thành phần kinh tế cá thể, đặt tiền đề mở mang kinh tế quốc doanh phát triển phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

Trong quá trình xây dựng, cải tạo các thành phần kinh tế cá thể, xây dựng các tổ hợp sản xuất tiểu thủ công nghiệp nảy sinh một số hạn chế nhất định, ban chủ nhiệm hợp tác xã còn bộc lộ nhiều điểm yếu trong chỉ đạo, tổ chức và điều hành quản lý, ở một số hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp còn thiếu thốn nhiều về cơ sở vật chất, thiếu vốn đầu tư ban đầu để tổ chức mở mang sản xuất. Tình trạng duy trì công cụ, trang thiết bị lạc hậu, thủ công, nghèo nàn hạn chế rất nhiều tới hiệu suất, năng suất công việc. Trước tình hình đó, chi

bộ đã tổ chức tuyên truyền, học tập cho cán bộ, đảng viên, nhân dân nhằm nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, lý tưởng cao đẹp của người cộng sản thông qua hành động cụ thể, ý thức làm chủ tập thể, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, xây dựng, phát triển phong trào hợp tác xã.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh uỷ về việc phát triển hợp tác xã bậc thấp lên hợp tác xã bậc cao, từ tháng 4 năm 1962, Huyện uỷ tiến hành chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức làm điểm ở một số hợp tác xã. Hưởng ứng chủ trương xây dựng hợp tác xã bậc cao toàn xã, chi bộ tiếp tục lãnh đạo đưa hợp tác xã từ bậc thấp lên bậc cao, tuyên truyền nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, tăng cường công tác quản lý hợp tác xã. Sau khi thành lập hợp tác xã bậc cao, hợp tác xã thành lập các tổ đội chuyên trách như: Đội chăn nuôi, đội ngành nghề nông cụ, đội vận tải, đội ươm giống..v.v... Trong hợp tác xã phát động phong trào thi đua cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, lấy đoàn thanh niên làm nòng cốt, hợp tác xã tiến hành các đợt thi đua làm thủy lợi chống hạn, mở mang đường giao thông nông thôn, diệt sâu bệnh phá hoại mùa màng, trồng cây gây rừng, tạo không khí lao động khẩn

trương, sôi nổi. Đến giữa năm 1962, phong trào hợp tác hoá nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển thu hút được 90% hộ nông dân vào làm ăn tập thể. Để đáp ứng nhu cầu sản xuất nông nghiệp, xóm An Ninh thành lập hợp tác xã đúc với trách nhiệm chuyên đúc các lưỡi cày, diệp cày phục vụ bà con nông dân trong và ngoài huyện.

Cuối năm 1962, tình hình phong trào hợp tác hoá nông nghiệp bắt đầu nảy sinh những biến động phức tạp. Nhiều hộ nông dân xin ra hoặc tự động rời hợp tác xã, dẫn tới tình trạng hợp tác xã bị tan rã về tổ chức, sản xuất bị sa sút, phát sinh tiêu cực, số hộ xã viên ở các hợp tác xã giảm xuống còn 60% so với tổng số nông dân trong xã.

Một trong những nguyên nhân dẫn tới việc tan rã một số hợp tác xã là do sự yếu kém của một số cán bộ cơ sở trong công tác quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm và năng lực quản lý chuyên môn hạn chế. Công tác điều hành sản xuất yếu kém của ban chủ nhiệm hợp tác xã chưa có kế hoạch sản xuất và thiếu biện pháp tích cực trong điều hành lao động nên hiệu quả năng suất lao động thấp, ảnh hưởng xấu tới đời sống xã viên, suy giảm niềm tin đối với nhân dân. Hơn nữa, ở một số nơi, một số tổ, do sao nhãng việc ghi chép



công điểm, dẫn tới phân phối ăn chia tùy tiện, thiếu công bằng, gây nổi bất bình trong bà con xã viên.

Ngoài ra, quá trình tổ chức hợp tác xã đã phạm phải sai lầm là thiếu tôn trọng ý thức tự nguyện của nhân dân; còn vận động theo lối “đánh trống, ghi tên” một cách gượng ép. Do đó, khi vào hợp tác xã, người xã viên không thật thoải mái, chưa tận tâm, gắn bó với tập thể. Trong bối cảnh đó, tâm lý làm ăn cá thể, nhỏ lẻ, tư lợi trỗi dậy trong người dân, làm cho họ không thật sự gắn bó với hợp tác xã. Đó là bài học kinh nghiệm thực tiễn giúp cho chi bộ tiếp tục chỉnh đốn công tác lãnh đạo, chỉ đạo, củng cố, phát triển phong trào hợp tác hoá trong những giai đoạn tiếp theo.

Để phát huy những thành tích đã đạt được và khắc phục những hạn chế trong việc củng cố, phát triển phong trào hợp tác hóa, mở mang sản xuất và ổn định đời sống nhân dân. Đại hội Chi bộ Sơn Hà lần thứ IV được tổ chức vào ngày 8 tháng 3 năm 1963 tại làng Gai. Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ: Tiếp tục củng cố phát triển phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân; củng cố vững chắc cơ sở Đảng, chính quyền, đoàn thể, củng cố lực lượng vũ trang, bảo vệ vững chắc an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đại hội bầu ra Ban

Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí Hoàng Văn Bồng được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Hoàng Văn Chè, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; đồng chí Mai Viết Phẩm, Chi ủy viên.

Đầu năm 1964, chi bộ xã tổ chức học tập, quán triệt nhiệm vụ xây dựng chi bộ 04 tốt và đăng ký xây dựng chi bộ 4 tốt. Sự chuyển biến của công tác xây dựng Đảng tác động mạnh mẽ tới sự chuyển biến chung trong quản lý, điều hành và hoạt động của chính quyền, đoàn thể, thúc đẩy phong trào sản xuất phát triển. Năm 1964 - 1965 toàn xã có 08 hợp tác xã gồm: En, Ngòi Na, Dốc Mới, Na Hoa, Liên Hiệp, Trường Sơn, Thành Công, Nhà Trạm. Đối với hợp tác xã Nhà Trạm thuộc xóm An Ninh được phát triển, thu hút sự tự nguyện vào hợp tác xã của xã viên, đưa số hộ xã viên trong hợp tác xã nông nghiệp từ 60% nâng lên 85%, đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã được chấn chỉnh, củng cố, nâng cao hiệu lực quản lý. Nhờ đó phong trào sản xuất đi dần vào thế ổn định, phát triển. Hợp tác xã tổ chức đội chuyên trách thủy lợi, phát động phong trào làm thủy lợi đảm bảo phục vụ sản xuất. Năm 1965 được huyện quan tâm chỉ đạo, đầu tư xây dựng tuyến mương thủy lợi dài hơn 2,5 km từ bờ sông qua xóm Gai - Dốc Mới - xóm En và Na Hoa.

Đồng chí Hoàng Văn Chè, Chủ tịch xã được huyện quyết định làm Trưởng ban công trình. Sau khi công trình hoàn thành đã nâng diện tích ruộng cấy được hai vụ lên trên 50 ha, từ đó đời sống nông dân được đảm bảo hơn và các hợp tác xã đều hoàn thành nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước.

Trong thời kỳ này đế quốc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc, với tinh thần “thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ, chính quyền mặc dù máy bay Mỹ đánh phá ác liệt, cán bộ và nhân dân trong xã vẫn chắc tay súng, vững tay cày tranh thủ mọi lúc cấy hết diện tích, lực lượng thanh niên đảm bảo trực chiến sẵn sàng đánh trả máy bay địch, đảm bảo đóng thuế nghĩa vụ đầy đủ, đồng thời 100% thanh niên sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ theo yêu cầu của Đảng. Tại các làng xóm, nhiều đội dân quân du kích được thành lập. Trong năm 1961 xã Sơn Hà thành lập 3 trung đội dân quân tự vệ, mỗi trung đội có 36 người, gồm trung đội 1, 2, 3. Trung đội 1 có nhiệm vụ chiến đấu trong toàn huyện, trung đội dân quân 2 và 3 hoạt động ở xã, ông Chu Viết Bình là trung đội trưởng trung đội 1, trung đội này có 03 tiểu đội do các ông: Đặng Văn Khìn, Nguyễn Kim Tự, Trương Văn Quyền làm tiểu đội



trưởng. Hằng năm, đội tự vệ tổ chức tập luyện tập trung huấn luyện 07 ngày.

Tháng 8 năm 1964, máy bay Mỹ bắt đầu đánh phá Miền Bắc, cùng với quân và dân miền Bắc, nhân dân các dân tộc xã Sơn Hà bước sang giai đoạn cách mạng mới: Vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa tiến hành chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hữu Lũng lần thứ chín, Chi bộ xã tăng cường nâng cao nhận thức tư tưởng cho đảng viên và nhân dân trong xã trước yêu cầu nhiệm vụ mới, vừa xây dựng, vừa bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chi viện sức người sức của cho chiến trường Miền Nam. Đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, cảnh giác sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chấn chỉnh các hoạt động văn hoá xã hội phù hợp với tình hình mới.

Qua thực tiễn hoạt động, các đoàn thể trong xã ngày càng được củng cố cả về đội ngũ cũng như hiệu quả công tác. Dưới sự chỉ đạo của chi bộ, đoàn thanh niên đã xây dựng được một chi đoàn ở hợp tác xã

Trường Sơn và xây dựng được ở mỗi thôn một phân đoàn. Một trong những tổ chức hoạt động sôi nổi trong thời kỳ này là Hội Phụ nữ xã do bà Trần Thị Kinh làm hội trưởng, các mẹ, các chị đã tích cực tham gia phong trào “ba đảm đang” vận động chồng, con, anh, em lên đường nhập ngũ. Thời kỳ 1964 – 1965 chi đoàn thanh niên, chi hội phụ nữ xã có các phong trào nổi bật là đi dân công xây dựng công sự trận địa cho bộ đội, tham gia làm thủy lợi tại các xã Nhật Tiến, Đồng Tiến.

Ngày 19 tháng 01 năm 1965, Bộ Nội vụ có Quyết định số 17/QĐ-NV về việc thành lập Thị trấn Hữu Lũng, trong đó có khu An Ninh, khu Tân Lập cắt từ xã Sơn Hà; Như vậy, đến thời điểm này xã Sơn Hà chỉ còn 05 xóm là: Gai, Na Hoa, Ngòi Na, En, Dốc Mới. Những đồng chí đảng viên cư trú tại khu An Ninh, Tân Lập chuyển về sinh hoạt tại Chi bộ Thị trấn Hữu Lũng.

Trong 05 năm phát triển kinh tế - xã hội, chi bộ xã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và đạt được những thành tựu đáng kể trên tất cả các lĩnh vực. Cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội bước đầu được xây dựng, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được xác lập và chiếm địa vị chủ đạo, đời sống nhân dân tuy còn khó khăn song bước đầu đã được cải thiện hơn trước.

### **3. Phát triển kinh tế - xã hội và chung sức cùng cả nước đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược 1966 - 1975**

Những tháng đầu năm 1965, máy bay Mỹ bắt đầu do thám trên bầu trời Lạng Sơn, cuối tháng 9, đầu tháng 10 năm 1965, máy bay Mỹ đã bắt đầu đánh phá tới địa bàn huyện Hữu Lũng. Xã Sơn Hà cùng cả nước bước vào cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, vừa là hậu phương lớn ở miền Bắc chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn ở miền Nam, vừa tham gia đánh giặc Mỹ bảo vệ quê hương đất nước. Tháng 6 năm 1965, Huyện uỷ Hữu Lũng đề ra chủ trương: Chuyển các hoạt động kinh tế - xã hội sang hoàn cảnh thời chiến, phân tán, phòng tránh và chuẩn bị đánh địch. Cùng cố lực lượng vũ trang thường trực chiến đấu, bảo vệ giao thông, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, duy trì ổn định sản xuất.

Thực hiện chủ trương của cấp trên, cấp ủy và chính quyền xã Sơn Hà tập trung chỉ đạo tổ chức cho nhân dân đào hầm trú ẩn ở gần nhà, ở mỗi cánh đồng, sơ tán trường học vào nơi quy định. Được sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền xã, nhân dân các dân tộc xã Sơn Hà bình tĩnh, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, tổ chức lực lượng bắn trả máy bay



địch. Xã Sơn Hà thành lập một trung đội trực chiến bắn máy bay, các chiến sĩ du kích, các tổ đội thanh niên xung phong ngày đêm túc trực, sẵn sàng chiến đấu. Ngày 05 tháng 10 năm 1965, máy bay Mỹ bắn phá từ 11 giờ đến gần 13 giờ, tổ trực chiến của trung đội cơ động đã phối hợp với các đơn vị bạn kiên cường chiến đấu bắn rơi máy bay Mỹ, đồng chí Nguyễn Kim Tự (xóm Gai) được Tỉnh đội tặng giấy khen. Đầu năm 1966, cấp uỷ, chính quyền phát động nhân dân đợt thi đua tập luyện quân sự, tích cực đào thêm hầm hào tác chiến, hầm tránh máy bay ở ven trục đường quốc lộ 1A. Thành lập các tổ đội dân quân du kích, thành lập Trung đội dân quân tự vệ do ông Nguyễn Đình làm trung đội trưởng có 36 chiến sĩ, xã đội trưởng thời kỳ này là ông Lý Đình Sinh. Đến tháng 8 năm 1966, trước sự đánh phá ác liệt của địch, dân quân xã Sơn Hà đã phối hợp cùng với các đơn vị bộ đội chủ lực chiến đấu dũng cảm, bắn rơi 5 máy bay Mỹ, ghi thêm vào bảng thành tích vẻ vang chung của quân dân các dân tộc Hữu Lũng trong cuộc chiến đấu kiên cường, dũng cảm chống kẻ thù xâm lược bảo vệ quê hương.

Trong điều kiện chiến tranh ác liệt, ngày 20 tháng 8 năm 1966, Đại hội Chi bộ xã Sơn Hà lần thứ V được

tổ chức tại xóm Gai, Đại hội kiểm điểm, đánh giá những kết quả đạt được trên các lĩnh vực sản xuất, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, công tác xây dựng Đảng... đồng thời biểu dương những thành tích đạt được của quân và dân trong xã. Đại hội cũng đã đề ra nghị quyết về tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, phân công các đảng viên phụ trách, lãnh đạo từng làng xóm. Các tổ chức đoàn thể xã phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, tích cực vận động nhân dân thực hiện các yêu cầu mới của thời chiến. Củng cố lực lượng dân quân vững mạnh đáp ứng yêu cầu vừa sản xuất vừa chiến đấu... Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 07 đồng chí, đồng chí Nguyễn - Quang được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Hoàng Văn Chè, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Nguyễn Tiến Mùi, Phạm Văn Phồn, Nguyễn Văn Ty, Nghiêm Huy Đại, Đỗ Đức Nghị.

Thực hiện Nghị quyết do Đại hội đề ra, Chi bộ tập trung lãnh đạo nhân dân trong xã tiến hành các hoạt động trong tình hình mới, mọi hoạt động phải phù hợp với thời chiến, thực hiện tốt vấn đề sơ tán cho nhân dân, đảm bảo giao thông liên lạc luôn thông suốt. Giáo dục cán bộ, nhân dân luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, ra sức học tập quân sự để sẵn sàng đánh

thắng giặc Mỹ ngay từ những loạt đạn đầu. Tháng 12 năm 1966 phối hợp cùng các lực lượng dân quân du kích và bộ đội chủ lực trong huyện tham gia bắt phi công Mỹ ở hang Cao - Quyết Thắng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Hữu Lũng, với tinh thần “Mỗi người làm việc bằng hai”, cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và nhân dân Sơn Hà đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, thi đua sôi nổi trong các phong trào “Ba đảm đang”, phong trào “Ba sẵn sàng”, “Năm xung phong”. Từ năm 1966, phong trào “Ba sẵn sàng” tiếp tục phát triển mạnh mẽ và đi vào chiều sâu. Phong trào “Tay cày, tay súng”, phong trào làm thủy lợi, cấy lúa theo lối mới, đường cày đảm đang; xây dựng “Cánh đồng 5 tấn” trên mặt trận sản xuất nông nghiệp...đạt những kết quả to lớn, góp phần thực hiện mục tiêu: “05 tấn thóc, 02 con lợn, 01 lao động làm héc-ta gieo trồng”. Đoàn viên, thanh niên xã Sơn Hà sôi nổi tòng quân với tinh thần “Nước còn giặc thì còn đi đánh giặc”. Phong trào “Nghìn việc tốt” của đội thiếu niên cũng được phát động và triển khai mạnh mẽ.

Năm 1966, Sơn Hà là một trong những trọng điểm bị giặc Mỹ đánh phá ác liệt. Bom đạn giặc cày xới, đường giao thông, nhà cửa bị hư hỏng, sản xuất bị



trở ngại. Trong điều kiện phân tán, sơ tán, thiếu nhân lực, việc phục hồi sản xuất là cả một thử thách lớn. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sáng suốt của Chi bộ, với tinh thần thi đua sôi nổi của nhân dân ra sức tăng gia sản xuất quân và dân trong xã đã khắc phục mọi khó khăn, từng bước đưa nông nghiệp phát triển.

Song song với việc củng cố hoàn thiện hợp tác xã nông nghiệp, trong thời kỳ này Sơn Hà còn thành lập hợp tác xã mua bán, có nhiệm vụ mua những mặt hàng nông sản cho bà con và bán những mặt hàng nhu yếu phẩm phục vụ đời sống nhân dân trong xã; thành lập hợp tác xã tín dụng với nhiệm vụ huy động tiền vốn nhân dân trong nhân dân để hỗ trợ mua sắm nông cụ phục vụ cho hợp tác xã nông nghiệp phát triển sản xuất. Năm 1966, xã Sơn Hà tiến hành xây dựng hợp tác xã tín dụng do ông Lành Văn Cẩm làm chủ nhiệm, Hợp tác xã mua bán do ông Nguyễn Hoàng Lư làm chủ nhiệm, hợp tác xã có nhiệm vụ cung cấp nhu yếu phẩm phục vụ đời sống cho hơn 220 hộ dân trong toàn xã. Cùng với sự phát triển hợp tác xã nông nghiệp, chính quyền xã tập trung chỉ đạo thành lập hợp tác xã gạch ngói, tại hợp tác xã làng Gai đã xây dựng lò gạch để phục vụ kiến thiết cơ bản và bán cho xã viên để xây dựng, có máy sát gạo chạy dầu, có tổ mộc đóng xe

trâu, tạo điều kiện phương tiện chuyên chở nông sản cho nông dân.

Thi đua với tinh thần chiến đấu dũng cảm của bộ đội, dân quân, đoàn viên thi đua tăng gia sản xuất như làm đất hun, cắt phân xanh bán cho hợp tác xã, mỗi tháng mỗi đoàn viên thanh niên làm được 04 đến 05 tạ phân. Phong trào này được cấp trên đánh giá thực hiện tốt.

Trong khí thế thi đua sục sôi vừa chiến đấu vừa tăng gia sản xuất chi viện cho chiến trường miền Nam, ngày 11 tháng 9 năm 1967, Chi bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ VI. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 05 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Ty được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ; đồng chí Lý Văn Nghị, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Nghiêm Huy Đại, Lành Văn Cẩm, Nguyễn Văn Thừa. Đại hội đã đề ra chủ trương: Tiếp tục giữ vững phong trào hợp tác xã, củng cố các công trình thủy lợi, đẩy mạnh chăn nuôi, trồng trọt, tiếp thu những giống mới và áp dụng kỹ thuật canh tác phù hợp với vùng đồng đất địa phương.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Chi bộ xã lần thứ VI, quân và dân trong xã tập trung sức lực làm thủy lợi

phục vụ sản xuất. Với tinh thần hăng hái lao động khẩn trương của đông đảo cán bộ đảng viên và nhân dân, đến cuối năm 1969, xã đã tu bổ, nâng cấp công trình thủy lợi, phục vụ việc phát triển sản xuất. Cùng với phong trào làm thủy lợi, trong nhân dân còn đẩy lên phong trào thi đua học tập, cải tiến kỹ thuật trong nông nghiệp. Nhiều giống lúa mới được đưa vào sản xuất thay các giống cũ từ xưa như: Mộc tuyền, Trung quốc 2... Cũng tại thời điểm này bà con đã biết áp dụng các biện pháp kỹ thuật như thả bèo hoa dâu, cấy thẳng hàng, sử dụng cào to 64a. Để đáp ứng yêu cầu cải tiến nông nghiệp, các hợp tác xã đã cử cán bộ đi học các lớp trung cấp kinh tế, trồng trọt, chăn nuôi... về phụ trách kỹ thuật hướng dẫn bà con sản xuất, nâng cao năng suất. Nhờ đó mà năng suất cây trồng, vật nuôi được tăng lên rõ rệt. Đầu tháng 9 năm 1969 huyện đã tổ chức phát hành điều lệ hợp tác xã nông nghiệp, nhiều hợp tác xã đã tổ chức đón rất long trọng, sau khi trao điều lệ cho từng hộ xã viên mọi người đều tỏ ra rất phấn khởi và tin tưởng vào bản điều lệ, nhiều bà con đã nói lên sự quan tâm của Đảng và Hồ Chủ Tịch và hứa thực hiện tốt những nội dung mà điều lệ đã quy định.

Ngày 13 tháng 9 năm 1968, Chi bộ xã Sơn Hà tổ chức Đại hội lần thứ VII tại làng Gai, Đại hội bầu Ban



Chi ủy gồm 05 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Ty được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Lý Văn Nghị, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Lành Văn Cẩm, Lý Văn Đình, Nghiêm Huy Đại. Sau khi phân tích, kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ lần thứ VI, đại hội nêu rõ những mặt còn hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra phương hướng nhiệm vụ cụ thể trong nhiệm kỳ tới là: Tiếp tục củng cố vững chắc cơ sở đảng, chính quyền, đoàn thể, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ vừa sản xuất vừa chiến đấu. Tăng cường củng cố lực lượng vũ trang chiến đấu, củng cố phong trào hợp tác hóa, duy trì sản xuất, ổn định mọi mặt đời sống nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chi bộ đã phát động các phong trào thi đua sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Phát động các phong trào rộng khắp trong nhân dân nhằm thôi thúc đông đảo các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu. Hội phụ nữ với phong trào “Ba đảm đang” sẵn sàng đảm bảo việc nhà, việc nước ở địa phương, tham gia vận động quyên góp tiền, của phục vụ kháng chiến, động viên chồng con tham gia kháng chiến, nhiều chị em tham gia chiến đấu vô cùng

dũng cảm và xung phong vào quân đội. Đoàn thanh niên có phong trào “Ba sẵn sàng”, “Ba cử, một nguyện” ba cử là chính quyền, đoàn thể, gia đình cử và một nguyện là bản thân thanh niên tự nguyện nhận nhiệm vụ trong sản xuất và lên đường nhập ngũ. Trong thời kỳ này có nhiều thanh niên viết đơn tình nguyện lên đường tòng quân diệt giặc.

Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, nhiều khó khăn trở ngại, song với tinh thần yêu nước, ý chí quyết tâm cao độ, không chịu khuất phục trước kẻ thù, quân và dân các dân tộc Sơn Hà nỗ lực tham gia phong trào lao động sản xuất, phong trào làm thủy lợi, phong trào làm đường giao thông. Các hợp tác xã nông nghiệp không ngừng được củng cố, giữ vững nhịp độ sản xuất, mở rộng diện tích canh tác, sản lượng lương thực hàng năm đảm bảo lương thực, thực phẩm phục vụ chiến đấu và góp phần chi viện cho chiến trường. Với lòng quyết tâm, ý chí sắt đá, dũng cảm kiên cường, nhân dân các dân tộc xã Sơn Hà cùng với nhân dân cả nước đập tan âm mưu và hành động xâm lược, phá hoại của đế quốc Mỹ trong cuộc leo thang bắn phá miền Bắc lần thứ nhất, đồng thời đế quốc Mỹ bị quân, dân ta ở miền Nam giáng cho những đòn nặng nề,

buộc chúng phải tuyên bố ngừng ném bom đánh phá miền Bắc nước ta vào ngày 01 tháng 11 năm 1968.

Trước tình hình đó, ngày 03 tháng 11 năm 1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước, Người nêu rõ: “Nhiệm vụ thiêng liêng của toàn dân tộc ta lúc này là phải nâng cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Hễ còn tên xâm lược trên đất nước ta thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu quét sạch nó đi”. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và chỉ thị của Tỉnh uỷ, từ tháng 11 năm 1968, Chi bộ xã Sơn Hà tổ chức mở đợt sinh hoạt chính trị với nội dung “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Trong đợt sinh hoạt chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân được học tập lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quán triệt đường lối chống Mỹ, cứu nước của Đảng ta, thấm nhuần tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, nêu cao tinh thần quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Cùng với việc phát triển sản xuất, tích cực tham gia chiến đấu chống kẻ thù, cấp ủy, chính quyền xã còn chú trọng đẩy mạnh phát triển y tế, giáo dục và





**Đồng chí NGUYỄN VĂN TỰ**  
**Bí thư Chi bộ 9/1967 - 01/1972**

mạng lưới giao thông. Hệ thống đường giao thông liên thôn, liên xã thường xuyên được sửa chữa phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân địa phương, giúp cho việc trao đổi và lưu thông hàng hoá được thuận tiện. Sự nghiệp giáo dục có những bước tiến mới, tuy chiến tranh ác liệt nhưng 100% học sinh vẫn đến trường. Công tác y tế được duy trì và phát triển, cán bộ y tế xã đến tận từng làng xóm để khám và chữa bệnh cho nhân dân, vận động nhân dân ăn, ở, sinh hoạt hợp vệ sinh.

Ngày 02 tháng 9 năm 1969, Chủ tịch hồ Chí Minh kính yêu đã từ trần trong niềm tiếc thương vô hạn của toàn thể dân tộc. Cùng với cả nước, cấp ủy, chính quyền và nhân dân toàn xã đã tổ chức lễ tang Chủ tịch Hồ Chí Minh với không khí trang nghiêm, xúc động. Biền đau thương thành hành động cách mạng, chi bộ đã phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm; tiếp tục củng cố cơ sở đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân; hoàn thành mục tiêu kinh tế - xã hội, góp phần cùng nhân dân miền Bắc chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, quyết tâm đưa sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của chúng ta giành thắng lợi hoàn toàn.

Ngày 25 tháng 12 năm 1970, Chi bộ xã Sơn Hà tổ chức Đại hội lần thứ VIII tại làng Gai, Đại hội bầu



Ban Chi ủy gồm 05 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Ty được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Lý Văn Nghị, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Triệu Văn Mạ, Trần Thị Thoa, Hoàng Văn Thiện. Sau khi phân tích, kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ qua, đại hội đã nêu rõ những mặt còn hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra phương hướng nhiệm vụ cụ thể trong nhiệm kỳ tới là: Tiếp tục củng cố vững chắc cơ sở đảng, chính quyền, đoàn thể, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ vừa sản xuất vừa chiến đấu. Tăng cường củng cố lực lượng vũ trang chiến đấu, củng cố phong trào hợp tác hóa, duy trì sản xuất, ổn định mọi mặt đời sống nhân dân, giữ vững ổn định trật tự trên địa bàn.

Bước sang thập niên 70 của thế kỷ XX, phong trào thi đua của hội phụ nữ, đoàn thanh niên xã phát triển rất mạnh mẽ. Thực hiện phong trào “Phụ nữ ba đảm đang” và phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ tổ quốc”, hội phụ nữ đã vận động hội viên phụ nữ tích cực hoàn thành nghĩa vụ lợn cho nhà nước, ủng hộ hơn 10 nghìn đồng (tương đương gần chục cây vàng) cho miền Nam, ủng hộ gạo nếp để gói bánh chưng cho bộ đội... hội phụ nữ đã được tặng



bằng khen của Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong phong trào 05 năm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Hội đã đề ra. Bà Hồ Thị Viên, Hội trưởng Hội phụ nữ xã được tặng Huy chương của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Cùng với hội phụ nữ, đoàn thanh niên xã Sơn Hà cũng quyết tâm thực hiện khẩu hiệu hành động “Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại”; thường xuyên tổ chức cho thanh niên học tập, tìm hiểu đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; tổ chức các đợt sinh hoạt theo chuyên đề, đồng thời đưa thanh niên vào các hoạt động phong trào cụ thể, qua các cuộc vận động lớn của Đảng như “Cải tiến quản lý”, “Xây dựng kinh tế, văn hoá miền núi”... Phong trào “Ba sẵn sàng”, “Năm xung phong” vẫn có ảnh hưởng sâu rộng và có sức sống mãnh liệt trong thanh niên.

Thực hiện Nghị quyết số 22, Nghị quyết số 23, Nghị quyết số 195 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chỉ thị số 192 của Ban Bí thư và các nghị quyết của Đảng bộ huyện Hữu Lũng, Chi bộ xã đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ chính trị quan trọng trên mọi mặt kinh tế, văn hóa, xã hội.

Từ năm 1972, giặc Mỹ lại tiếp tục trở lại bắn phá miền Bắc, tình hình nhiệm vụ lúc này lại có bước biến

chuyển mới. Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, cấp ủy và chính quyền xã đã chỉ đạo nhân dân sơ tán, phân tán, điều chỉnh nhân lực phục vụ chiến đấu, duy trì sản xuất, đảm bảo giao thông thông suốt.

Giữa năm 1972, máy bay Mỹ bắt đầu bắn phá các trọng điểm ở huyện Hữu Lũng như: Cầu Bến Lường, cầu Mẹt, cầu và ga Bắc Lệ gây tổn thất nhiều về người và của. Dọc tuyến đường quốc lộ 1A, chúng đã rải xuống hơn 2000 tấn bom các loại. Trong điều kiện bom đạn ác liệt như thế, tiểu đội dân quân phòng không Sơn Hà vừa thường xuyên trực chiến và tham gia chiến đấu, vừa tích cực tham gia sửa chữa khắc phục cầu đường đảm bảo giao thông. Nhiều thanh niên xung phong của xã đã tham gia cùng huyện mở đường tránh qua Gốc Hồng, Nhật Tiến để xe thông tuyến.

Giữa lúc quân và dân xã Sơn Hà đang nỗ lực thực hiện sẵn sàng chiến đấu và duy trì sản xuất ổn định đời sống, ngày 13 tháng 01 năm 1972, tại làng Gai đã diễn ra Đại hội Chi bộ xã Sơn Hà lần thứ IX. Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ trước mắt là: Tăng cường củng cố và xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền và các tổ chức quần chúng thật sự vững mạnh, tăng cường đoàn kết nhất trí trong Đảng và nhân dân; sẵn sàng chiến đấu giữ vững sản xuất, ổn định đời sống và thực hiện tốt nghĩa vụ hậu phương với tiền tuyến. Đại hội



bầu Ban Chi ủy gồm 05 đồng chí, đồng chí Trần Đình Thông được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Lý Văn Nghị, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Nguyễn Hữu Đạt, Chu Viết Bình, Hoàng Văn Thiện.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ, trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, chi bộ có nhiều biện pháp tích cực nhằm khôi phục và củng cố phong trào hợp tác hoá. Phong trào hợp tác xã tiếp tục phát triển, đã vận động được nhiều hộ gia đình vào hợp tác xã. Hệ thống thủy lợi tiếp tục được tu bổ cung cấp đủ nước tưới tiêu cho cây trồng. Nhờ áp dụng rộng rãi các biện pháp kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, thực hiện luân canh, tăng vụ... Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho nhân dân địa phương và hoàn thành nghĩa vụ hậu phương. Xã huy động hàng nghìn lượt người tham gia đóng góp hàng nghìn ngày công tu sửa đường giao thông, đảm bảo phục vụ sản xuất kinh tế và đời sống của nhân dân, hoàn thành nhiệm vụ vận chuyển lương thực, thực phẩm ra tiền tuyến.

Trong công tác giáo dục, dạy và học đã và đang đi vào nền nếp, phong trào thi đua “Hai tốt” tiếp tục được đẩy mạnh. Công tác y tế, chăm lo sức khỏe cho nhân dân được tăng cường. Vận động nhân dân thực



hiện tốt công tác vệ sinh, phòng bệnh. Các phong trào xây dựng nếp sống mới, tiết kiệm trong việc hiếu, hỷ, các ngày lễ tết, ngày rằm được nhân dân hưởng ứng sôi nổi. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thông tin tuyên truyền làm tốt chức năng và nhiệm vụ của mình, phong trào “Tiếng hát át tiếng bom” được duy trì tốt.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng đều tập trung vào việc thực hiện các nghị quyết của Đảng. Các tổ đảng triển khai sâu rộng cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và phát huy vai trò tiên phong của đảng viên trong mọi hoạt động, cải tiến sinh hoạt chi bộ. Năm vai trò chủ chốt trong các hợp tác xã đều là các đồng chí đảng viên. Các đoàn thể quần chúng như hội phụ nữ, đoàn thanh niên bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, gương mẫu, đi đầu trong mọi công tác như làm thủy lợi, văn hoá văn nghệ... Thực hiện tốt công tác giáo dục tuyên truyền trong nhân dân thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phát huy vai trò làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa. Đoàn thanh niên tham gia tích cực vào việc xây dựng quân dự bị, sẵn sàng lên đường tòng quân vào miền Nam chiến đấu; phát động phong trào “Tiếng hát thể hệ Hồ Chí Minh”. Trong công tác hậu phương



**Đồng chí TRẦN ĐÌNH THÔNG**  
**Bí thư Chi bộ 01/1972 - 6/1975**



quân đội, các chi đoàn cử nhiều đoàn viên thanh niên, thiếu niên nhi đồng giúp đỡ các gia đình liệt sỹ neo đơn, gia đình thương binh, gia đình có các đồng chí bộ đội tại ngũ gặp khó khăn bằng nhiều hình thức như giúp công điền, quyên góp tiền của ủng hộ.

Hiệp định Pari được ký kết 27 tháng 01 năm 1973, hoà bình được lập lại. Cùng với Đảng bộ, nhân dân các xã trong huyện, xã Sơn Hà bước sang thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của hậu phương góp phần chi viện cho tiền tuyến miền Nam, đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc tới thắng lợi hoàn toàn. Những thành tích đạt được trong chiến đấu, sản xuất, phát triển văn hóa xã hội qua hai cuộc kháng chiến đã góp phần củng cố niềm tin, cổ vũ quân và dân các dân tộc Sơn Hà bước sang giai đoạn mới.

Tuy nhiên trong 02 năm đầu của giai đoạn khôi phục và phát triển kinh tế 1973 - 1974, tình hình tư tưởng đảng viên và tình hình kinh tế xã hội cũng nảy sinh nhiều khó khăn mới. Một bộ phận cán bộ đảng viên và nhân dân bắt đầu có biểu hiện giảm sút ý chí chiến đấu, thiếu nhiệt tình và trách nhiệm đối với phong trào. Chính tư tưởng tiêu cực đó đã tác động



gây hậu quả xấu, hợp tác xã hợp nhất thôn En tan vỡ, xã viên làm ăn cá thể.

Trước thực trạng đó, Chi bộ xã đã tiến hành học tập, quán triệt sâu sắc nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy. Đội ngũ cán bộ đảng viên tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình, phân loại đảng viên và cơ sở đảng.

Ngày 07 tháng 6 năm 1975, Chi bộ xã Sơn Hà tổ chức Đại hội lần thứ X tại làng Gai, Đại hội đã thông qua nghị quyết: Tăng cường xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể vững mạnh; khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa xã hội, hàn gắn vết thương chiến tranh; nâng cao cảnh giác cách mạng; củng cố và xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 05 đồng chí, đồng chí Nghiêm Huy Đại được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Triệu Văn Mạ, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Nguyễn - Tịnh, Nguyễn Hữu Đạt, Nguyễn Hoàng Lữ.

Thực hiện tinh thần Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ X, với nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, nhân dân xã Sơn Hà tiếp tục giành thắng lợi quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp đạt nhiều bước tiến mới, đảm bảo diện tích, năng suất, sản

lượng cây lương thực. Chỉ đạo tốt các hoạt động trên lĩnh vực văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế; hệ thống trường phổ thông được mở rộng tạo điều kiện thuận lợi cho con em các dân tộc trong xã đến trường học. Phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, phong trào thực hiện nếp sống văn hoá mới thường xuyên được phát động, nhắc nhở, thuyết phục các đối tượng hành nghề mê tín dị đoan, kiên quyết đấu tranh và trừng trị những kẻ xấu lợi dụng, xuyên tạc đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, cuộc tổng tiến công nổi dậy của quân và dân ta ở miền Nam toàn thắng. Cùng với toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, nhân dân các dân tộc xã nhà phấn khởi chào mừng sự kiện trọng đại giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, trong niềm hân hoan phấn khởi vô hạn và tự hào đã có những đóng góp công sức đáng kể vào cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã có 152 người đi bộ đội, trong đó có 20 liệt sỹ, 09 thương binh; có 17 người đi thanh niên xung phong.

## **Chương IV**

# **CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC**

# **XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**

## **NĂM 1976 - 2010**

### **1. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và tham gia bảo vệ biên giới phía Bắc 1976 - 1985**

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, đất nước được độc lập, thống nhất; cả nước bước vào kỷ nguyên mới trong cuộc sống hòa bình, độc lập, tự do nhưng cũng đầy những khó khăn do hậu quả chiến tranh để lại. Trong bối cảnh ấy Ban Chấp hành Trung ương Đảng chỉ rõ “Cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới. Từ chiến tranh chuyển sang hoà bình, từ một nước bị chủ nghĩa thực dân mới chia cắt và thống trị, sang cả nước độc lập thống nhất, từ hai nhiệm vụ cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa sang một nhiệm vụ chiến lược là cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”.

Ngày 25 tháng 4 năm 1976, cuộc bầu cử Quốc hội thống nhất Tổ quốc diễn ra trong cả nước, tiếp theo đó là cuộc bầu cử hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã. Sau khi được kiện toàn hệ thống chính trị, dưới sự



lãnh đạo của Chi bộ, các hợp tác xã và các xã viên đẩy mạnh phong trào làm thủy lợi để chủ động nguồn nước cho tưới tiêu, phục sản xuất nông nghiệp, trồng trọt. Trong chăn nuôi, các gia đình có nhiều cố gắng trong việc phát triển đàn gia súc, gia cầm, ao cá để đảm bảo sức kéo và cải thiện sinh hoạt hàng ngày, đồng thời nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trung tâm là sản xuất lương thực, thực phẩm để hoàn thành nghĩa vụ cho nhà nước. Quy mô hợp tác xã từng bước được hoàn chỉnh, quan hệ sản xuất mới không ngừng được hoàn thiện. Các tuyến đường liên thôn, liên xã được tu bổ phục vụ cho giao thông thuận lợi. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hoá - xã hội đạt được những thành tích mới.

Trong khí thế thi đua sôi nổi của toàn toàn Đảng, toàn dân, ngày 28 tháng 10 năm 1976, Đại hội Chi bộ xã lần thứ XI được tổ chức tại làng Gai. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 05 đồng chí, đồng chí Nghiêm Huy Đại được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Lý Văn Nghị, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Đỗ Chí Vịnh, Nguyễn Hữu Đạt, Nguyễn Hoàng Lư. Đại hội đề ra chủ trương về phát triển kinh tế xã hội, củng cố, xây dựng Đảng trong giai đoạn mới là: Đẩy mạnh ổn định

sản xuất, củng cố giữ vững phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, tập trung giải quyết nhu cầu lương thực. Củng cố các cơ sở đảng, chính quyền, đoàn thể, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đưa các hoạt động văn hóa đi vào nền nếp, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

Thực hiện nghị quyết Đại hội chi bộ, chính quyền xã tiếp tục củng cố hợp tác xã, phân công lao động, giao ruộng đất, trâu bò, công cụ lao động cho các đội sản xuất, công việc được tiến hành khẩn trương. Năm 1978 xã tổ chức hợp nhất các hợp tác xã nhỏ thành Hợp tác xã hợp nhất Sơn Hà. Trong năm đầu hợp nhất khí thế lao động rất hăng hái, bên cạnh việc chú trọng phát triển cây lúa, chính quyền còn vận động nhân dân trồng cây thuốc lá và một số loại cây hoa màu khác. Tiểu thủ công nghiệp cũng có bước phát triển mới, tại làng Gai, nhiều tổ đội sản xuất ngành nghề phát triển như: Tổ mộc, lò gạch, đội giồng, máy sát...những công việc kiến thiết cơ bản đều tập trung nhân lực ở làng Gai. Các làng còn lại chủ yếu làm nông nghiệp.

Công tác giáo dục cũng được coi trọng, xã đã có khu trường học tương đối khang trang, năm 1979 đã xây dựng thêm 01 nhà trẻ mẫu giáo tại làng Gai. Đời sống giáo viên thời kỳ này gặp nhiều khó khăn, trên

địa bàn huyện một số giáo viên bỏ nghề, chuyển sang chạy chợ. Để hỗ trợ một phần đời sống giáo viên trong xã, chính quyền xã đã trích cho các nhà trường một số ruộng đất để giáo viên sản xuất. Do có sự quan tâm và hỗ trợ kịp thời của chính quyền nên đời sống giáo viên trong xã phần nào bớt khó khăn, yên tâm công tác, vì vậy ở Sơn Hà thời kỳ này không có tình trạng giáo viên bỏ nghề.

Giữa năm 1978, tình hình biên giới Việt - Trung có nhiều diễn biến phức tạp, ngày 17 tháng 02 năm 1979, cuộc chiến tranh trên toàn tuyến biên giới phía Bắc bắt đầu bùng nổ do phía Trung Quốc gây ra. Lạng Sơn là địa bàn có chiến sự diễn ra vô cùng ác liệt. Đây là thử thách to lớn đối với Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Lạng Sơn nói chung và xã Sơn Hà nói riêng.

Trước tình hình đó, ngày 22 tháng 02 năm 1979, Tỉnh ủy Lạng Sơn ra chỉ thị cấp bách về tình hình nhiệm vụ của Đảng bộ, nhân dân các dân tộc trong tỉnh là: Nhanh chóng chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến... tranh thủ sản xuất ở những nơi có thể sản xuất và hết sức chi viện cho tiền tuyến. Các huyện có đồng bào sơ tán cần có kế hoạch nắm lại, tổ chức từng đơn vị trở lại địa phương, tìm địch mà đánh,



giành quyền làm chủ. Các cơ quan đã sơ tán lui về phía sau cần nhanh chóng ổn định tình hình, giải quyết kịp thời các yêu cầu về đời sống, tổ chức việc học hành cho con em đồng bào sơ tán.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước trong việc vận động, tổ chức quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hữu Lũng đề ra Nghị quyết số 55/NQ/HU, ngày 02 tháng 3 năm 1979 về việc tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đảm bảo chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đẩy mạnh sản xuất và tổ chức đời sống nhân dân.

Thực hiện nghị quyết của Huyện ủy, Chi bộ xã đã tổ chức đợt học tập nhằm giáo dục chính trị, tư tưởng trong đảng viên và nhân dân toàn xã để toàn dân thấy được âm mưu và hành động xâm lược của bọn phản động Trung Quốc. Chi bộ lãnh đạo nhân dân đoàn kết tin tưởng vào đường lối cách mạng của Đảng, đề cao tinh thần cảnh giác phòng bọn phản động có hành động gây rối, bạo loạn trong địa phương. Giáo dục nhân dân các dân tộc trong xã nâng cao ý thức giữ gìn bí mật địa phương, theo dõi phát hiện những phần tử xấu tuyên truyền xuyên tạc đường lối, chính sách của



**Đồng chí NGHIÊM HUY ĐẠI**  
**Bí thư Chi bộ 6/1975 - 10/1985**



Đảng, gây hoang mang trong nhân dân. Hướng dẫn nhân dân đào hầm trú ẩn, công sự, sẵn sàng chiến đấu.

Là địa bàn hậu phương trực tiếp, trong những ngày cuối tháng 02 năm 1979, song song với việc chuẩn bị về tư tưởng, Chi bộ vận động nhân dân tích cực phát triển sản xuất, chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng thuốc lá, chăm sóc lúa để đạt năng suất cao; vận động nhân dân ủng hộ vật chất cho các chiến sĩ nơi biên giới góp phần cùng cả nước đánh thắng quân Trung Quốc xâm lược. Bên cạnh đó Chi bộ còn vận động nhân dân trong xã thực hiện tốt việc đón và giúp đỡ nhân dân các huyện biên giới đến, bố trí chỗ ở, chia sẻ những khó khăn về vật chất khi sơ tán xuống địa bàn... Đồng thời, chính quyền xã xây dựng phương án chống chiến tranh xâm lược, đề phòng chiến tranh biên giới lan rộng đến địa bàn xã. Phát huy truyền thống yêu nước, căm thù giặc, những người con Sơn Hà tự nguyện gia nhập quân đội để tham gia bảo vệ Tổ quốc.

Ngày 03 tháng 11 năm 1979, Chi bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ XII tại làng Gai, sau khi tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, Đại hội đề ra chủ trương tập trung phát triển kinh tế gắn với giữ gìn an



ninh trật tự, tiếp tục hỗ trợ đồng bào các huyện biên giới đến sơ tán ổn định đời sống, tổ chức các hoạt động hướng về biên giới. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 05 đồng chí, đồng chí Nghiêm Huy Đại được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Ty, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Nguyễn Văn Thừa, Trần Ngọc Trân, Nguyễn Hoàng Lư.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của chính quyền, chi bộ đã quan tâm củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân tạo chuyển biến mới về nhận thức tư tưởng và nền nếp làm việc phù hợp với bối cảnh tình hình mới. Đồng thời chi bộ tập trung kiểm điểm công tác xây dựng Đảng theo tinh thần Chỉ thị 72 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đây là đợt sinh hoạt chính trị nổi bật của chi bộ trong năm 1979, đợt sinh hoạt chính trị giúp cho chi bộ đánh giá đúng hơn về chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong xã. chi bộ cũng đánh giá khách quan, nhìn nhận đúng sự thực về những mặt tích cực và hạn chế trong việc lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh mới, cụ thể: Bên cạnh sự nỗ lực vươn lên hoàn thành nhiệm vụ củng cố quốc phòng, tổ chức mở rộng sản xuất, ổn

định đời sống, tham gia củng cố chính quyền, đoàn thể, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trong chi bộ còn một số hạn chế cần khắc phục, đó là một bộ phận cán bộ đảng viên có biểu hiện giảm sút phẩm chất, không phát huy được vai trò lãnh đạo, chỉ đạo; trình độ năng lực của một số cán bộ, đảng viên còn thấp so với yêu cầu của tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hữu Lũng, Chi bộ Sơn Hà chỉ đạo quân và dân các dân tộc trong xã bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng trong điều kiện thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn mới.

Ngày 18 tháng 9 năm 1982, Chi bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ XIII tại làng Gai, sau khi tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, Đại hội đề ra chủ trương tập trung phát triển kinh tế, tự cân đối nhu cầu về lương thực thực phẩm; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, y tế, giáo dục nhằm nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 05 đồng chí, đồng chí Nghiêm Huy Đại được bầu giữ chức vụ

Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Hoàng Lư, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Nghiêm Xuân Giáp, Lý Văn Lợi, Triệu Quang Yên.

Khó khăn trước mắt là sau chiến tranh hàng hóa có phần khan hiếm, nguồn cung chưa đủ cầu, đời sống nhân dân thiếu thốn. Mặc dù các hợp tác xã đã có nhiều cố gắng nhưng các chỉ tiêu kinh tế cơ bản chưa đạt. Trong bối cảnh hàn gắn vết thương chiến tranh, nhân dân trong xã không những phải tự phân đấu cân đối nhu cầu lương thực mà còn phải tham gia góp phần xây dựng tuyến phòng thủ biên giới, tương trợ giúp đỡ đồng bào ở các huyện biên giới bị chiến tranh tàn phá nặng nề. Trong khi đó tình hình sản xuất nảy sinh những khó khăn phức tạp mới, do tình trạng buông lỏng quản lý, năng lực điều hành sản xuất của một bộ phận cán bộ hợp tác xã còn yếu nên hợp nhất hợp tác xã tan vỡ, các hợp tác xã nhỏ làm ăn cũng kém hiệu quả, năng suất giảm sút. Điều này đã tác động xấu đến đời sống và làm giảm sút niềm tin của quần chúng nhân dân.

Nhận thấy sự khó khăn của nông dân các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, Trung ương Đảng đã đưa ra Chỉ thị 100 khoán sản phẩm đến nhóm và người lao



động. Đây thực sự là một động lực mới, tác động mạnh tới tâm lý, tư tưởng, nền nếp quản lý sản xuất của cán bộ đảng viên hợp tác xã. Do điều hành quản lý lao động tập thể theo thói quen của cơ chế bao cấp nên phần lớn cán bộ có tư tưởng thụ động, trông chờ sự đầu tư của Nhà nước. Mặt khác do phương thức sản xuất theo lối làm chung hưởng công điểm tạo nên tư tưởng bình quân. Vì thế ban đầu khi chuyển sang hạch toán năng động làm cho tâm lý người lao động bị xáo trộn, bước đầu không khỏi bối rối.

Từ thực tế trên, chi bộ đã tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập và triển khai đến hợp tác xã nông nghiệp và bước đầu tạo ra nhân tố tích cực kích thích sự năng động, sáng tạo của nhân dân. Hợp tác xã yêu cầu các đội sản xuất thực hiện việc chia khoán phải có mục tiêu khoán sản phẩm rõ ràng, trước hết phân loại, kiểm kê ruộng đất, tài sản để giao cho nhóm và người lao động; hợp tác xã đảm bảo cung cấp một số khâu như nước tưới, phân bón, thuốc trừ sâu...và làm cầu nối trực tiếp giữa hộ gia đình lao động với thương nghiệp. Do vậy năng suất lúa năm 1982 đạt 27,5 tạ/ha. Qua tổ chức lại sản xuất, xã Sơn Hà đã tách Hợp tác xã hợp nhất ra thành các hợp tác xã nhỏ với quy mô như trước khi hợp nhất. Thực hiện khoán chăn nuôi

cho xã viên, góp phần tăng thêm đàn gia súc, gia cầm. Công tác huy động lương thực, thực phẩm có nhiều cố gắng và dần đi vào nền nếp, giữ vững truyền thống thực hiện nhanh gọn, vượt chỉ tiêu.

Có thể nói về cơ bản, chủ trương khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động đã tạo ra sự chuyển biến mới đúng hướng, có tác dụng thúc đẩy sản xuất trong hợp tác xã phát triển theo chiều hướng tích cực. Từ khi khoán 100, sản xuất thời vụ nhanh hơn, mỗi gia đình tự chăm sóc phần ruộng của mình, do đó năng suất sản lượng cao hơn, đời sống xã viên không còn thiếu đói. Nhân dân phấn khởi hăng hái sản xuất, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước.

Quan tâm đến giáo dục, Chi bộ xã vận động nhân dân đầu tư ngày công lao động xây dựng cơ sở vật chất cho trường học; chỉ đạo thực hiện chủ trương cải cách giáo dục; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, động viên đội ngũ giáo viên thực hiện phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, chất lượng dạy và học được nâng lên, kết quả hàng năm tỷ lệ học sinh lên lớp cao hơn trước.

Ngày 03 tháng 10 năm 1985, Chi bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ XIV tại làng Gai, sau khi tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ

phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, Đại hội đề ra chủ trương tập trung phát triển kinh tế, tự cân đối nhu cầu về lương thực thực phẩm; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, y tế, giáo dục nhằm nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 07 đồng chí, đồng chí Phạm Huy Thông được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Hoàng Lư, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; các đồng chí chi ủy viên gồm: Nghiêm Xuân Giáp, Nghiêm Huy Đại, Triệu Quang Yên, Nguyễn Tiến Mùi, Nguyễn Tịnh.

## **2. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng 1986 - 2000**

Cùng với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, ổn định đời sống nhân dân, công tác xây dựng và phát triển Đảng cũng được chú trọng, số lượng đảng viên tăng lên. Để nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, ngày 03 tháng 02 năm 1986, Huyện ủy Hữu Lũng đã ra quyết định thành lập Đảng bộ xã Sơn Hà. Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 07 đồng chí, đồng chí Phạm Huy Thông được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Hoàng Lư, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí



Nguyễn - Tịnh, Ủy viên Thường trực Đảng ủy; các đồng chí đảng ủy viên gồm: Nghiêm Xuân Giáp, Nghiêm Huy Đại, Triệu Quang Yên, Nguyễn Tiến Mùi. Lúc thành lập Đảng bộ có 33 đảng viên, sinh hoạt tại 02 chi bộ trực thuộc là Chi bộ Gai và Chi bộ Dốc Mới. Trong đó Chi bộ Gai có tổng số 19 đảng viên cư trú tại làng Gai, làng Na Hoa và Ngòi Na, đồng chí Nghiêm Huy Đại giữ chức vụ Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Hoàng Lư, Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Tiến Mùi, Chi ủy viên. Chi bộ Dốc Mới có tổng số 14 đảng viên cư trú tại xóm Dốc Mới và xóm En, đồng chí Lê Tuyết Lâm giữ chức vụ Bí thư chi bộ; đồng chí Lý Sơn Eng, Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Phạm Đức Mỹ, Chi ủy viên.

Sau 10 năm đất nước thống nhất cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội tình hình kinh tế - xã hội đạt được những thành tựu hết sức quan trọng, tuy nhiên trong những kết quả đạt được, chúng ta gặp vô vàn khó khăn, phức tạp. Nền kinh tế nước ta đang trong tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng, hậu quả do chiến tranh để lại còn nặng nề; đời sống cán bộ, công nhân viên chức và nhân dân còn nhiều khó khăn, thiếu thốn; các thế lực thù địch tăng cường âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hoà bình”, đặc biệt Mỹ bao vây cấm vận



**Đồng chí PHẠM HUY THÔNG**  
**Bí thư Chi, Đảng bộ 10/1985 - 6/1987**



nhằm phá hoại Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Trước những khó khăn trên, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng họp tại thủ đô Hà Nội từ ngày 15 đến ngày 18 tháng 12 năm 1986, với tinh thần “Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”. Đại hội làm rõ nguyên nhân ưu, khuyết điểm và tổng kết những bài học kinh nghiệm quý báu và đề ra đường lối đổi mới toàn diện trên tất cả các lĩnh vực đời sống kinh tế - chính trị - xã hội. Xác định những mục tiêu, nhiệm vụ và những giải pháp lớn nhằm ổn định tình hình, tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên. Đường lối đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đây là thời kỳ vô cùng quan trọng với nhiều khó khăn, thách thức trong thời kỳ đổi mới. Nhiều chủ trương chính sách cũ, lạc hậu không còn phù hợp đã được xoá bỏ, những chính sách mới chưa thành hệ thống văn bản thống nhất, nên việc vận dụng còn nhiều bất cập. Trước tình hình đó, đòi hỏi Đảng bộ xã Sơn Hà cần củng cố bộ máy tổ chức quản lý có trình độ am hiểu xã hội, thị trường, xây dựng lại quy chế làm việc khoa học, tập trung dân chủ để tập hợp trí tuệ của mọi thành



phần trong xã hội. Trong giai đoạn chuyển đổi này một số cán bộ, đảng viên chưa chuyển biến tư tưởng kịp với tình hình mới, trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội, nội bộ thiếu thống nhất nên có những sai phạm bị xử lý kỷ luật làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng bộ, chính quyền xã Sơn Hà. Từ thực tế trên, Ban Chấp hành Đảng bộ thường xuyên triển khai, tuyên truyền và cụ thể hoá đường lối đổi mới của Đảng tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đồng thời thực hiện Chỉ thị số 79 và Chỉ thị số 80 của Ban Bí thư Trung ương Đảng tiến hành đợt tự phê bình và phê bình trong toàn Đảng, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng, trong công tác quản lý đảng viên, chấn chỉnh tình trạng buông lỏng kỷ luật Đảng, thường xuyên coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng những quần chúng ưu tú để trở thành đảng viên. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã, các chi bộ đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tổ chức các buổi học tập, sinh hoạt trong toàn chi bộ, từ đó giúp cho đảng viên nêu cao tinh thần gương mẫu trên mọi lĩnh vực công tác, là tấm gương sáng cho quần chúng noi theo.

Đến tháng 6 năm 1987 đồng chí Phạm Huy Thông, Bí thư Đảng ủy lâm bệnh hiểm nghèo và từ



**Đồng chí NGUYỄN TỊNH**  
**Bí thư Đảng bộ 7/1987 - 10/1988**



trần. Do yêu cầu công tác, tháng 7/1987 Huyện ủy đã ra Nghị quyết kiện toàn Ban Chấp hành Đảng bộ xã Sơn Hà, chỉ định đồng chí Nguyễn - Tịnh, Ủy viên Thường trực Đảng ủy giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

Để tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ đối với mọi mặt hoạt động ở làng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, ngày 10 tháng 7 năm 1988 Đảng ủy quyết định thành lập Chi bộ Na Hoa, tổng số có 08 đảng viên cư trú tại làng Na Hoa và Ngòi Na, đồng chí Nguyễn Duy Ninh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư chi bộ; đồng chí Đinh Văn Huy, Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Lương Thị Na, Chi ủy viên. Được sự nhất trí của cấp trên tháng 8 năm 1988 tách làng Gai thành 02 thôn: Thôn Trường Sơn, ông Nguyễn Trọng Khanh làm trưởng thôn; Thôn Ao Đầu, ông Nguyễn Khắc Chính làm trưởng thôn.

Trong thời kỳ này, công tác giáo dục còn gặp nhiều khó khăn, cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học còn thiếu thốn, đời sống giáo viên còn nhiều khó khăn. Song với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền xã, với tinh thần khắc phục vượt mọi khó khăn nỗ lực vươn lên của đội ngũ cán bộ giáo viên cùng với sự ủng hộ của nhân dân, trong năm 1988 xã đã huy động các nguồn lực đóng góp làm được 19 gian lớp



học. Chất lượng giáo dục ngày một nâng cao, trường đạt danh hiệu tiên tiến cấp huyện, có 05 giáo viên đạt chiến sỹ thi đua, 04 giáo viên dạy giỏi.

Ngày 22 tháng 10 năm 1988, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Hà lần thứ I được tổ chức tại thôn Ao Đầu. Đại hội tập trung nghiên cứu, thảo luận những kết quả đã đạt được, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, quốc phòng an ninh, phân tích nguyên nhân và những biện pháp khắc phục. Trên cơ sở đó, đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới là tập trung phát triển sản xuất theo tinh thần Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị về chuyển đổi cơ chế khoán trong nông nghiệp, phấn đấu sản xuất lương thực, thực phẩm đảm bảo đời sống nhân dân; xây dựng lực lượng an ninh quốc phòng vững mạnh; xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể trong sạch, vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 07 đồng chí, đồng chí Nghiêm Xuân Giáp được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; Đồng chí Lý Văn Lợi, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã; Đồng chí Bùi Văn Quân, Ủy viên Thường trực; các đồng chí đảng ủy viên gồm: Nguyễn - Tịnh, Trần - Đồng, Nguyễn Duy Ninh, Hoàng Liên Sơn.

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 05/4/1988 về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (gọi

tất là Khoán 10), Sơn Hà là đơn vị đầu tiên của huyện Hữu Lũng thực hiện và được chọn là đơn vị điểm của huyện để nhân rộng cách làm ra các xã trong huyện. Năm 1988 Sơn Hà có 3/4 hợp tác xã đã hoàn thành công tác khoán gọn trên địa bàn toàn xã. Theo Nghị quyết khoán 10 ruộng đất giao cho hộ theo định suất: Lao động chính bằng 01 suất, 02 lao động phụ bằng 01 suất, trẻ em tùy lứa tuổi, ruộng giao theo suất, còn sức kéo thì hóa giá, giá theo suất, hộ nào có nhiều suất thì được 01 con trâu, ít nhất thì 02 hộ có một con. Chi phí sản xuất hộ tự lo liệu, hợp tác xã đổi thành ban quản lý để chỉ đạo sản xuất theo mùa vụ và lấy nước phục vụ tưới tiêu cho hộ xã viên. Các hộ nông dân phải nộp thuế nông nghiệp, tiền thủy lợi phí. Hợp tác xã thực hiện chế độ khoán cho từng hộ xã viên, từ đó kinh tế phát triển, đời sống của người dân được cải thiện rõ rệt. Toàn xã đã chuyển động theo hướng đồng bộ đổi mới, có 05 hợp tác xã nông nghiệp đi vào thực hiện khoán theo đơn giá thanh toán gọn đã được ổn định, có khả năng điều hành, giải phóng được năng lực sản xuất thực hiện công bằng ở nông thôn. Từ khoán 10, nông dân được quyền chủ động lo liệu kịp thời các điều kiện trong sản xuất do vậy năng suất lúa cao hơn, đời sống no đủ hơn. Tuy vậy, cũng còn một số rất ít hộ

thiếu ăn do chưa chủ động, chưa chịu khó lao động, cày, cấy không kịp thời vụ, thiếu vốn sản xuất. Có thể nói khoán gọn đã ổn định được phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh lâu dài của kinh tế hợp tác xã và kinh tế gia đình, vận dụng nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Như khâu giống, thời vụ, bảo vệ thực vật và quay vòng ruộng đất, không ngừng nâng cao năng suất và sản lượng cây trồng, tăng thu nhập cho xã hội. Khoán gọn đã tận dụng được triệt để lực lượng lao động và tiềm năng to lớn trong nông thôn, phát huy cao độ quyền làm chủ tập thể của nhân dân, khai thác thế mạnh của mỗi vùng, nâng cao hiệu quả kinh tế, tạo ra giá trị hàng hoá trong nông nghiệp ngày càng tăng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, chính sách kinh tế nhiều thành phần đã đi vào cuộc sống. Bộ máy hoạt động của ban quản trị hợp tác xã được kiện toàn theo hướng gọn nhẹ, hoạt động có hiệu quả. Các tổ chức đoàn thể đứng ra tín chấp cho nhân dân vay vốn ngân hàng để đầu tư vào sản xuất. Người nhận ruộng khoán được chủ động cải tạo, chuyển đổi mục đích sử dụng: Ruộng cao có thể trồng hoa màu, ruộng ngập trũng có thể đào ao thả cá... Từ đó các hộ gia đình chủ động về thời gian sản xuất, chủ động về giống, vốn và





**Đồng chí NGHIÊM XUÂN GIÁP**  
**Bí thư Đảng bộ 10/1988 - 5/1991**

ứng dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật... Người lao động phấn khởi vì họ đã biết chắc chắn nguồn thu nhập cho gia đình trong một vụ, một năm. Từ đó họ luôn suy nghĩ tìm tòi và huy động sức lao động trong gia đình với tinh thần tự giác và ý thức làm chủ, không còn hiện tượng trông chờ ỷ lại. Kết quả năng xuất lúa và cây trồng tăng nhiều so với thời kì hợp tác xã. Theo số liệu thống kê: Ở thời điểm năm 1986, với hình thức làm ăn tập thể năng suất lúa chỉ đạt 60 - 80kg/sào, nhưng sau khi thực hiện khoán 10 năng xuất tăng lên 100kg/sào; đến năm 2000 kết hợp với những tiến bộ của giống mới và khoa học kỹ thuật năng suất lúa đạt 150 - 160kg/sào.

Với những cố gắng của ban chỉ đạo khoán 10, với tinh thần phấn khởi hăng hái lao động sản xuất của toàn thể nhân dân, đến năm 1988, xã Sơn Hà đã cơ bản giải quyết tình trạng thiếu lương thực. Đến tháng 8 năm 1990 tách thôn Dốc Mới thành 02 thôn: Thôn Dốc Mới 1, ông Hoàng Chương làm trưởng thôn; thôn Dốc Mới 2, ông Hoàng Hồng Phấn làm trưởng thôn.

Ngày 25 tháng 5 năm 1991, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Hà lần thứ II được tổ chức tại thôn Ao Dầu. Đại hội đã đánh giá những kết quả đạt được trong công tác xây dựng Đảng, công tác chỉ đạo thực hiện các nhiệm



vụ chính trị, kinh tế - xã hội, đặc biệt đánh giá kết quả việc chỉ đạo thực hiện khoán 10. Đồng thời đại hội cũng mạnh dạn chỉ ra những hạn chế yếu kém, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác quản lý chỉ đạo thực hiện. Từ đó đề ra chủ trương tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp; đổi mới tư duy, đổi mới công tác tổ chức cán bộ, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức đảng, bộ máy quản lý điều hành chính quyền, nhằm đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đổi mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 07 đồng chí, đồng chí Nguyễn Tiến Mùi được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lý Văn Lợi, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã; các đồng chí đảng ủy viên gồm: Trần - Đồng, Đàm Quang Trung, Nguyễn Văn Lành, Nguyễn Duy Ninh, Hoàng Văn Chương.

Để nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ xã chỉ đạo các chi bộ thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Qua học tập, cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn về trách nhiệm của mình và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước. Sinh hoạt chính trị cũng tạo ra được sự đoàn kết thống nhất cao



trong cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, góp phần tạo nên thắng lợi trên mọi lĩnh vực.

Trong phát triển nông nghiệp, Đảng bộ đã kết hợp với các cơ quan chuyên môn cấp huyện tổ chức các lớp khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân. Vận động nhân dân khắc phục tình trạng khô hạn, phân đấu cấy hết 100% diện tích. Đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, trồng các loại cây ngắn ngày, kết hợp với chăn nuôi gia súc, gia cầm. Năm 1992 Sơn Hà được cấp trên đánh giá là một điển hình cho sự quản lý và điều hành tốt về vốn tài sản cố định của hợp tác xã.

Công tác đền ơn đáp nghĩa luôn được chú trọng, năm 1993 xã Sơn Hà được cấp trên đánh giá là đơn vị điển hình trong việc thực hiện tốt phong trào vận động nhân dân thực hiện chính sách xã hội thu hút các tầng lớp nhân dân làm nhiều việc có ích xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, chăm lo thực sự về vật chất cũng như tinh thần đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ, những người có công với cách mạng.

Công tác đoàn thể quần chúng đã phát huy được truyền thống cách mạng của mình động viên được hội viên tham gia vào các hoạt động kinh tế, chính trị, xã

hội, bảo vệ trật tự trị an và xây dựng lực lượng dân quân tự vệ. Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã vận động hội viên tích cực tham gia phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và “Phụ nữ giúp nhau xóa đói giảm nghèo có địa chỉ”. Vận động hội viên phụ nữ tích cực học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của hội cấp trên, học tập và áp dụng khoa học, kỹ thuật vào trồng trọt, chăn nuôi...

Đoàn Thanh niên xã phối hợp với các trường học trên địa bàn tổ chức hoạt động bổ ích góp phần giáo dục thanh thiếu niên trong nhà trường như tổ chức tọa đàm, báo tường, hái hoa dân chủ, cắm trại, liên hoan văn nghệ, các trò chơi văn hoá thể thao, tổ chức kết nghĩa, nhiều chi đoàn, liên đội của các trường có hoạt động tốt.

Cùng với sự phát triển trên các lĩnh vực thì công tác giáo dục cũng được quan tâm chỉ đạo và đạt nhiều kết quả quan trọng, chất lượng dạy và học được nâng lên. Trong thời kỳ này cấp ủy và chính quyền xã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác xóa mù chữ và phổ cập cấp I, đến năm 1993 xã được công nhận hoàn thành xóa mù chữ và phổ cập cấp I.



**Đồng chí NGUYỄN TIẾN MÙI**  
**Bí thư Đảng bộ 5/1991 - 3/1994**



Ngày 04 tháng 3 năm 1994, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Hà lần thứ III được tổ chức tại trụ sở xã. Đại hội đề ra nghị quyết tiếp tục củng cố tổ chức đảng, chính quyền và các đoàn thể; giữ vững quan hệ sản xuất, ổn định đất đai; tổ chức giao đất, giao rừng cho nhân dân; khuyến khích nhân dân mở các ngành nghề phát triển kinh tế; giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 07 đồng chí, Đồng chí Bùi Văn Quân được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lý Văn Lợi, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã; đồng chí Đàm Quang Trung, Ủy viên Thường trực; các đồng chí đảng ủy viên gồm: Hoàng Văn Chương, Lãng Đình Lê, Nguyễn Duy Ninh, Phạm Thị Bé.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III đã đề ra, cấp ủy và chính quyền xã tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đẩy mạnh thực hiện mô hình kinh tế vườn, ao, chuồng đem lại hiệu quả kinh tế cao. Đặc biệt năm 1994 xã Sơn Hà đã thực hiện giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình, qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân yên tâm đầu tư phát triển nghề rừng, góp phần phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, đồng thời cũng đã cơ bản ngăn chặn tình trạng tranh chấp đất đai. Tình hình kinh tế xã

hội có bước phát triển khá, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên đáng kể, bộ mặt nông thôn thêm khởi sắc; tỷ lệ hộ gia đình có mức sống trung bình trở lên đạt 92%, tỷ lệ hộ nghèo giảm 2% so với năm trước.

Cùng với công tác phát triển kinh tế, Đảng ủy tích cực củng cố xây dựng tổ chức cơ sở Đảng tháng 02 năm 1994 thành lập Chi bộ thôn En gồm 04 đảng viên tách ra từ chi bộ thôn Dốc Mới, đồng chí Triệu Văn Tân được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Bên cạnh đó cấp ủy và chính quyền xã luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, thường xuyên nâng cao cảnh giác chống lại mọi âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Xây dựng ban an ninh, thành lập các tổ tự quản ở khu dân cư, duy trì và phát triển quỹ an ninh, phát động phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, phong trào thi đua “thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước”. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, năm 1994 xã Sơn Hà vinh dự được nhận cờ thưởng luân lưu của Bộ Nội vụ tặng đơn vị khá nhất trong phong trào bảo vệ trị an, Đoàn Thanh niên xã được Trung ương đoàn tặng cờ thi đua xuất sắc nhiều năm liền.



**Đồng chí BÙI VĂN QUẢN**  
**Bí thư Đảng bộ 3/1994 - 10/2000**



Ngày 13 tháng 9 năm 1995, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Hà lần thứ IV tổ chức tại Trụ sở xã, Đại hội đã kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần III và đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm cho nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 09 đồng chí, đồng chí Bùi Văn Quân được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Thanh Vĩnh, Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lý Văn Lợi, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã; các đồng chí đảng ủy viên gồm: Hoàng Văn Chương, Lãng Đình Lê, Nguyễn Duy Ninh, Đàm Quang Trung, Nguyễn Tiến Mùi, Nguyễn Văn Lành.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về chỉnh đốn Đảng và Nghị quyết Trung ương 4 khóa VII. Đảng bộ tiến hành tổ chức và sắp xếp đội ngũ cán bộ, đảng viên có khả năng vào các vị trí lãnh đạo chủ chốt trong Đảng, chính quyền và các đoàn thể phù hợp với khả năng, trình độ của mỗi đồng chí. Chỉ đạo các chi bộ thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thường xuyên đổi mới các nội dung sinh hoạt, tích cực vận động nhân dân tham gia các phong trào phát triển kinh tế xã hội. Tháng 01 năm 1996 thành lập Chi bộ Trường học gồm 03 đảng viên, đồng chí Nguyễn Quốc Anh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần IV, nhân dân các dân tộc trong xã đã ra sức thi đua sản xuất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, năng xuất lao động tăng đáng kể, đời sống nhân dân được nâng cao. Sản lượng lương thực quy thóc năm 1997 đạt 761 kg, bình quân đầu người năm 1997 đạt 445kg, bằng tiền là 2.365.000 đồng/người/năm đối với hộ làm nông nghiệp. Đối với hộ thoát ly và các nghề khác đạt từ 25 đến 26 triệu đồng/người/năm. Năm 1997 Sơn Hà được cấp trên chỉ định báo cáo thành tích trong 5 năm (1993 - 1997) về chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp nông thôn.

Lĩnh vực văn hóa, giáo dục, an ninh quốc phòng cũng được chú trọng. Năm 1995 thực hiện tách Trường Phổ thông cơ sở thành Trường Tiểu học và Trung học cơ sở, Hội đồng giáo dục xã đã vận động nhân dân đóng góp xây dựng 06 phòng học cho Trường Trung học cơ sở. Các phong trào thi đua dạy tốt học tốt, phong trào đền ơn đáp nghĩa, phong trào văn hóa văn nghệ được triển khai sâu rộng trong nhân dân, trong các trường học.

### **3. Sơn Hà trong thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa 2000 - 2010**

Trong thời điểm nền kinh tế đang trên đà phát triển, nhân dân phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo

của Đảng, ngày 11 tháng 10 năm 2000, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Hà lần thứ V được tổ chức tại trụ sở xã. Đại hội kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội lần IV của Đảng bộ xã Sơn Hà, rút ra những bài học cần thiết trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện, trên cơ sở đó đề ra những nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí, đồng chí Nguyễn Thanh Vĩnh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Anh Tuấn, Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lý Văn Lợi, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã; các đồng chí đảng ủy viên gồm: Nguyễn Trọng Nhanh, Hoàng Văn Chương, Cao Văn Quyết, Lý Thị Tuyên, Lý Bảo Khanh, Long Đức Sinh, Nguyễn Thị Định, Nguyễn Văn Lành.

Ngay sau đại hội, Đảng bộ đã tập trung sắp xếp lại đội ngũ cán bộ của cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể từ xã đến thôn; chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp sinh hoạt trong các chi bộ, các tổ chức đoàn thể cho phù hợp. Các chi bộ trực thuộc, các tổ chức đoàn thể hoạt động đi vào nề nếp. Hàng tháng,



hàng quý tổ chức học tập và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Quan tâm chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng Đảng, phát triển đảng viên mới. Đến tháng 02 năm 2000 giải thể Chi bộ Trường học để thành lập 02 chi bộ mới: Chi bộ Trường Trung học cơ sở gồm 08 đảng viên, đồng chí Nguyễn Quốc Anh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Chi bộ Trường Tiểu học gồm 03 đảng viên, đồng chí Nguyễn Thị Định được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Tháng 02 năm 2001 thành lập Chi bộ thôn Ngòi Na gồm 04 đảng viên tách ra từ Chi bộ thôn Na Hoa, đồng chí Lục Văn Sinh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Tháng 7/2001 giải thể Chi bộ Gai để thành lập 02 chi bộ mới: Chi bộ thôn Trường Sơn, tổng 13 đảng viên, Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí Bùi Văn Khoản làm Bí thư chi bộ; đồng chí Lăng Đình Lê làm Phó Bí thư Chi bộ; đồng chí Nguyễn Văn Lành, Chi ủy viên. Chi bộ thôn Ao Dầu, tổng 16 đảng viên, Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí Lý Thị Tuyên làm Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Trung Thuyên làm Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Long Đức Sinh là Chi ủy viên. Tháng 9 năm 2002 giải thể Chi bộ Dốc Mới, thành lập 02 chi bộ: Chi bộ thôn Dốc Mới 1, tổng 17 đảng viên, Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí



**Đồng chí NGUYỄN THANH VĨNH**  
**Bí thư Đảng bộ 10/2000 - 8/2005**



Nguyễn Thị Khích làm Bí thư chi bộ, đồng chí Lâm Văn Vũ làm Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Văn Độ làm Chi ủy viên. Chi bộ thôn Dốc Mới 2, tổng 16 đảng viên, Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí Đàm Quang Chung làm Bí thư chi bộ, đồng chí Phạm Đức Mỹ làm Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Tiến Dũng làm Chi ủy viên. Năm 2002, tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ xã là 119 đồng chí, đến năm 2004 tổng số đảng viên là 129 đồng chí.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy, sự quản lý điều hành của chính quyền, kinh tế - xã hội của xã đã có những bước tiến đáng kể. Năm 2002 sản lượng lương thực đạt 960,843 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 432 kg/người/năm; toàn xã có 30 hộ giàu, 643 hộ trung bình và 28 hộ nghèo; tổng thu nhập bình quân đầu người đạt 2.400.000/người/năm. Năm 2004 tổng thu nhập toàn xã đạt 6 tỷ đồng, bình quân thu nhập đầu người đạt trên 03 triệu đồng/người/năm; số hộ giàu 35 hộ, hộ khá 207 hộ, hộ trung bình 662 hộ.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã đã đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân về các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước. Thực hiện có hiệu quả



cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Năm 2002 có 07/07 thôn đạt khu dân cư tiên tiến, 04/07 thôn đạt tiêu chuẩn Làng văn hóa, có 618 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa. Bên cạnh đó, công tác giáo dục cũng được quan tâm chỉ đạo và đạt nhiều thành tích đáng kể, đã huy động các nguồn lực trong nhân dân đóng góp để xây dựng cơ sở vật chất trường học, chất lượng dạy và học được nâng lên, năm 2004 Trường Tiểu học được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

Hoạt động của các tổ chức hội như hội nông dân, hội phụ nữ... cũng đạt được những thành tựu đáng kể. Điển hình là Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, từ năm 2009 đến năm 2011 tiếp tục tổ chức thực hiện 02 phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và “Phụ nữ giúp nhau xóa đói giảm nghèo có địa chỉ”. Đã vận động hội viên phụ nữ tích cực học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của hội cấp trên, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào trồng trọt, chăn nuôi... Vận động hội viên ủng hộ mua 10 sổ tiết kiệm tặng cho các gia đình thương binh, liệt sỹ, vận động ủng hộ quỹ hỗ trợ phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn của xã được gần 10 triệu đồng để giúp đỡ các hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM MUÔN NĂM

**LỄ ĐÓN BẰNG**  
**CÔNG NHẬN TRƯỜNG T.H SƠN HÀ ĐẠT CHUẨN QUỐC GI**  
**VÀ KHAI GIẢNG**  
**NĂM HỌC 2004.2005**





Ngày 05 tháng 8 năm 2005, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Hà lần thứ VI được tổ chức tại trụ sở xã. Đại hội đã đánh giá những thành tích đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động trên các lĩnh vực trong nhiệm kỳ qua, trong đó đánh giá sản xuất nông nghiệp có chiều hướng phát triển, nhân dân tiếp cận được với khoa học kỹ thuật, làm tăng năng suất, chất lượng, đời sống nhân dân khá ổn định. Tuy nhiên tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao; mặt khác do mặt trái của nền kinh tế thị trường tạo ra những ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Trên cơ sở đó, đại hội đã rút kinh nghiệm và đề ra các nhiệm vụ chủ yếu cho những năm tiếp theo là: Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội; đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác giáo dục đào tạo, công tác y tế, an ninh quốc phòng, hạn chế tệ nạn xã hội; xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân, bảo vệ tốt an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; tăng cường giáo dục chính trị, giáo dục đạo đức cho đội ngũ cán bộ đảng viên, nâng cao cảnh giác, đập tan âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, xây dựng tổ chức đảng, chính quyền và các đoàn thể đạt trong sạch vững



mạnh. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí, đồng chí Lý Bảo Khanh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Mạnh Hùng, Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Trọng Nhanh, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã; các đồng chí đảng ủy viên gồm: Nguyễn Thị Định, Đoàn Tiên Bích, Lục Văn Sinh, Nguyễn Duy Ninh, Hoàng Văn Điền, Triệu Văn Đệ, Phạm Sơn Đông, Hoàng Văn Thơm.

Với sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực cố gắng của nhân dân, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 Đảng bộ xã Sơn Hà đã tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và nghị quyết của đại hội đã đề ra. Kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, thu nhập của người dân được nâng lên; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đi vào chiều sâu và có những chuyển biến tích cực, phong trào quần chúng diễn ra sôi nổi. Đảng ủy thường xuyên củng cố tổ chức cơ sở Đảng, tháng 11 năm 2005 thành lập Chi bộ Trường Mầm non gồm 03 đảng viên tách ra từ Chi bộ Trường Tiểu học, đồng chí Hoàng Thị Xuân được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi



**Đồng chí LÝ BẢO KHANH**  
**Bí thư Đảng bộ 8/2005 - 2013**



bộ; tháng 02 năm 2008 thành lập Chi bộ cơ quan xã gồm 13 đảng viên, Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí Phạm Mạnh Hùng làm Bí thư chi bộ, đồng chí Nguyễn Duy Ninh làm Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Đoàn Tiến Bích làm Chi ủy viên; tháng 7 năm 2008 thành lập Chi bộ thôn Nhị Hà gồm 09 đảng viên tách ra từ chi bộ thôn Na Hoa, Ban Chi ủy gồm 03 đồng chí: Đồng chí Hoàng Ký Ninh làm Bí thư chi bộ, đồng chí Phạm Văn Cộng làm Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Vũ Thị Cảnh làm Chi ủy viên. Công tác xây dựng Đảng được tăng cường và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, thể hiện được vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các mặt hoạt động của cả hệ thống chính trị. Trong cả nhiệm kỳ Đảng bộ đều đạt trong sạch vững mạnh và được cấp trên tặng giấy khen.

Cùng với những thành tích đã đạt được trên lĩnh vực kinh tế, an ninh, quốc phòng, thì lĩnh vực văn hóa – xã hội cũng được quan tâm và đạt được những thành tích đáng kể. Các chính sách xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời hơn; công tác thăm hỏi, tặng quà đối với gia đình chính sách, người có công được quan tâm, thực hiện tốt tinh thần “Uống nước nhớ nguồn”, đặc biệt năm 2007 cấp ủy, chính quyền đã huy động các



nguồn lực trong xã hội và sự đóng góp của nhân dân để xây dựng hoàn thành Nhà bia ghi tên liệt sỹ của xã. Các hoạt động văn nghệ, thể thao diễn ra sôi nổi, tạo không khí vui tươi phấn khởi, nhất là vào những dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc; đồng thời huy động các nguồn lực trong nhân dân để xây dựng nhà văn hóa xã, tạo ra cơ sở vật chất khang trang để phục vụ các hoạt động văn hóa xã hội của xã. Công tác giáo dục cũng được quan tâm chỉ đạo và đạt nhiều thành tích đáng kể, đã huy động các nguồn lực trong nhân dân đóng góp để xây dựng cơ sở vật chất trường học, chất lượng dạy và học được nâng lên, năm 2009 Trường Trung học cơ sở được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. Như vậy, đến năm 2009 có 2/3 trường học của xã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia. Tháng 8/2008 tách thôn Na Hoa thành 02 thôn: Thôn Na Hoa, ông Nguyễn Quang Thám làm trưởng thôn; thôn Nhị Hà, ông Phạm Đức Hậu làm trưởng thôn.

Ngày 24 tháng 3 năm 2010, Đại hội Đảng bộ xã Sơn Hà lần thứ VII được tổ chức tại trụ sở xã. Sau khi kiểm điểm đánh giá những kết quả đạt được và chỉ ra những yếu kém, nguyên nhân của những yếu kém đó, đại hội đã đề ra chủ trương: Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế -



Đồng chí Lâm Thanh Hiền - UV BTV Tỉnh ủy, Trưởng BTC Tỉnh ủy phát biểu chỉ đạo Đại hội



xã hội đáp ứng các tiêu chí nông thôn mới; đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác giáo dục đào tạo, công tác y tế, an ninh quốc phòng; tăng cường giáo dục lý luận chính trị, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ đảng viên, đẩy mạnh tuyên truyền tới quần chúng nhân dân về ý thức nâng cao cảnh giác phòng chống tội phạm; nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch; xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, bảo vệ tốt an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, xây dựng tổ chức đảng, chính quyền và các đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 13 đồng chí, đồng chí Đồng chí Lý Bảo Khanh được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Mạnh Hùng, Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đoàn Tiến Bích, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; các đồng chí Đảng ủy viên gồm: Đào Thị Kim Ngân, Nguyễn Thị Định, Nguyễn Gia Huân, Nguyễn Duy Ninh, Vũ Thanh Quang, Nguyễn Phúc Thật, Hoàng Văn Điền, Triệu Văn Đệ, Phạm Sơn Đông, Hoàng Văn Thơm.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII, các chi bộ tích cực tổ chức học tập các chỉ thị,



ng nghị quyết của Đảng; tăng cường sinh hoạt giáo dục truyền thống cho cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân. Quan tâm công tác định hướng chỉ đạo phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, do vậy bộ mặt Sơn Hà từng bước thay đổi. Việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật hiện đại vào nông nghiệp đã đưa năng xuất lên cao. Bên cạnh cây lúa, Sơn Hà còn mở rộng trồng các loại cây hoa màu, rau quả cung cấp cho thị trường trong, ngoài huyện. Các loại hình dịch vụ thương mại cũng đem lại nguồn thu đáng kể cho nhân dân trong xã. Tổng thu nhập của xã Sơn Hà là 46 tỷ đồng, chia bình quân đầu người đạt 9,5 triệu đồng/người/năm. Tổng số hộ nghèo toàn xã theo tiêu chí mới là 58/1.061, chiếm 5,5%.

Về sản xuất nông nghiệp, kể từ khi thực hiện khoán 10, đường lối đổi mới toàn diện của Đảng, người dân đã thực sự được giao quyền chủ động sử dụng tư liệu sản xuất; đường lối đổi mới của Đảng đã đi vào cuộc sống, được mọi người dân đón nhận và triển khai thực hiện, về nông nghiệp từ bình quân hơn 100 kg lương thực/người/năm đến nay đã đạt trên 500kg/người/năm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, đời sống nhân dân được nâng cao hơn, không còn hộ đói.

Lĩnh vực văn hóa được quan tâm chỉ đạo, nhất là đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”. Năm 2010 toàn xã có 777/962 hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; có 6/8 thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hoá, 05/05 cơ quan đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hoá.

Cuối năm 2010 sau khi phân tích, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, kết quả có 10/12 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, trong đó có 03 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh xuất sắc; 02 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 01 chi bộ được Ban Thường vụ Huyện ủy tặng giấy khen, 02 chi bộ được Đảng bộ xã tặng giấy khen; có 155/169 đồng chí đảng viên đã đánh giá đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 22 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được biểu dương, khen thưởng, trong đó có 02 đồng chí được Ban Thường vụ Huyện ủy tặng giấy khen.

Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ tổ quốc 1976 - 2010, cấp ủy xã Sơn Hà đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên, bộ mặt nông thôn ngày càng thêm đổi mới; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo; công tác xây

dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh được quan tâm. Đặc biệt có 15 năm liên tục, từ năm 1996 đến năm 2010, Đảng bộ xã Sơn Hà đạt trong sạch vững mạnh, trong đó nhiều năm được Ban Thường vụ Huyện ủy tặng giấy khen. Được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen đơn vị có thành tích xuất sắc, đạt tiêu chuẩn đảng bộ cơ sở “trong sạch vững mạnh” tiêu biểu 03 năm 2006 - 2008; năm 2009 được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trong thời kỳ này, xã Sơn Hà có 195 người đi bộ đội, trong đó có 04 liệt sỹ, 02 thương binh.

Những thành tích đạt được trong thời kỳ này đã khẳng định vai trò lãnh đạo của cấp ủy đối với sự ổn định và phát triển về mọi mặt của địa phương, xây dựng được tình đoàn kết thống nhất trong hệ thống chính trị và nhân dân, tạo được sự đồng thuận cao của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó cũng đã quan tâm xây dựng mối quan hệ đoàn kết gắn bó với các cơ quan Trung ương và đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn như: Nhà



máy Xi măng X78, Nông trường quốc doanh Hữu Lũng, Tiểu đoàn 54 tên lửa phòng không, thuộc Trung đoàn 267. Cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong xã luôn quan tâm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các đơn vị đóng quân trên địa bàn xây dựng và phát triển, đồng thời các cơ quan cũng đã có những hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ đối với địa phương. Tiểu đoàn 54 tên lửa phòng không đã giúp đỡ nhân dân dựng nhà, chuyển nhà ổn định đời sống, giúp đỡ nhân dân thu hoạch mùa màng, thăm hỏi động viên những gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng nhân dịp lễ, tết; tổ chức giao lưu kết nghĩa với chi đoàn Gai và Trường Trung học cơ sở. Nhà máy Xi măng X78 đã hỗ trợ các thôn, các trường học 74 tấn xi măng và 70m<sup>3</sup> đá học; tổ chức kết nghĩa với Trường Trung học cơ sở. Nông trường quốc doanh Hữu Lũng đã giúp đỡ 42 ca máy ủi để san ủi mặt bằng xây dựng trụ sở Ủy ban nhân dân xã và trường học; hỗ trợ xây dựng giếng nước cho nhà trẻ mầm non; Hỗ trợ 2,5 tấn giống khoai tây cho nhân dân; giúp nhân dân cấy bừa, trồng cỏ voi...

## KẾT LUẬN

Chặng đường 1940 - 2010, là chặng đường oanh liệt trong chiến đấu, xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Sơn Hà. Trong suốt chặng đường ấy, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các phong trào cách mạng ở Sơn Hà luôn hòa nhập và bắt kịp với phong trào cách mạng của cả nước. Ngay từ đầu Cách mạng tháng Tám năm 1945, nêu cao tinh thần yêu nước, không sợ hy sinh gian khổ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, nhân dân các dân tộc Sơn Hà đã đóng góp sức người, sức của cùng nhân dân cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ. Xây dựng quê hương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ và hết lòng chi viện sức người sức của cho đồng bào miền Nam đến ngày đất nước hoàn toàn giải phóng. Tích cực xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thống nhất và thực hiện công cuộc đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn lịch sử lâu dài, anh dũng của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Sơn Hà, Đảng bộ không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng thể hiện vai trò tiên phong gương

mẫu của đảng viên, nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, động viên quần chúng nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị từng giai đoạn cách mạng.

Ôn lại một chặng đường đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân Sơn Hà. Chúng ta rất tự hào với những thành quả đã đạt được trong những thập kỷ qua, tự hào về đội ngũ đảng viên của Đảng bộ trải qua thử thách, kiên định vững vàng vượt lên những khó khăn để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong quá trình xây dựng và phát triển Đảng bộ xã còn có những mặt chưa hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, còn những khuyết điểm cần phải khắc phục; từ đó Đảng bộ xã tích lũy được những kinh nghiệm quý báu là:

Thường xuyên chăm lo vun đắp, không ngừng phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái trong Đảng, trong toàn thể nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy: Đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc ta, “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết! Thành công, thành công, đại thành công!”, “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”. Trước hết phải đoàn kết trong Đảng, sau đó là đoàn kết toàn dân. Ngay từ ngày thành lập truyền thống đoàn kết tương thân tương ái ở Sơn Hà đã được xây dựng và vun đắp, phát huy, tạo ra



sức mạnh to lớn đưa sự nghiệp cách mạng quê hương đến thắng lợi. Trong sự nghiệp thực hiện đường lối đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Sơn Hà càng nhận thức sâu sắc sức mạnh của truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái. Chỉ có như vậy mới đảm bảo sự bền vững của những thắng lợi đã giành được và tiếp tục giành những thắng lợi to lớn hơn.

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng; phải xây dựng Đảng bộ thật trong sạch vững mạnh, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương. Trong những năm qua Đảng bộ xã Sơn Hà luôn thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, đảm bảo Đảng bộ xã Sơn Hà thật sự là một đảng bộ cách mạng, vững mạnh, năng động sáng tạo, đảm bảo cho sự nghiệp cách mạng của Sơn Hà tiếp tục tiến lên.

Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Hà thường xuyên nêu cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu chống phá của kẻ thù, đấu tranh làm giảm và từng bước xoá bỏ các loại tội phạm, thực hiện tốt công tác

quân sự địa phương và công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong suốt chiều dài lịch sử người dân xã Sơn Hà vun đắp cho mình truyền thống chiến đấu kiên cường bất khuất giải phóng và bảo vệ quê hương. Với truyền thống tốt đẹp đó đã góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân cả nước bảo vệ và xây dựng vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Phát huy truyền thống cách mạng, Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Hà nêu cao ý trí tự lực tự cường, quyết tâm thực hiện thắng lợi các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, tạo thế và lực để bước sang thời kỳ phát triển mới, xây dựng Sơn Hà thành một xã giàu mạnh, xứng đáng với truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước./.

## CÁC KỲ ĐẠI HỘI

**Tháng 11 năm 1947, thành lập Chi bộ xã Tuấn Sơn**

- |                       |                                       |
|-----------------------|---------------------------------------|
| 1. Đ/c Hoàng Văn Bồng | Bí thư Chi bộ<br>(11/1947 - 12/1949). |
| 2. Đ/c Nguyễn Tất Lợi | Bí thư Chi bộ<br>(01/1950 - 10/1953). |

**Tháng 11 năm 1953 Đại hội chi bộ xã Tuấn Sơn**

- |                       |                                 |
|-----------------------|---------------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Văn Tấn | Bí thư Chi bộ                   |
| 2. Trần Đình Thông    | Phó Bí Thư,<br>Chủ tịch UBND xã |
| 3. Hoàng Văn Chè      | Chi ủy viên                     |
| 4. Đàm Văn Khang      | Chi ủy viên                     |
| 5. Hoàng Văn Hội      | Chi ủy viên                     |
| 6. Hoàng Cao Sơn      | Chi ủy viên                     |
| 7. Hoàng Văn Sắn      | Chi ủy viên                     |
| 8. Hứa Văn Đeng       | Chi ủy viên                     |
| 9. Lê Văn Tuyết       | Chi ủy viên                     |

**Tháng 6/1954, Đại hội Chi bộ xã Sơn Hà lần thứ I**

- |                      |                                         |
|----------------------|-----------------------------------------|
| 1. Đ/c Lâm Văn Trình | Bí thư Chi bộ.                          |
| 2. Đ/c Hoàng Văn Chè | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBND xã. |
| 3. Đ/c Đàm Văn Khang | Chi ủy viên.                            |



**Ngày 25/11/1957, Đại hội Chi bộ xã lần thứ II**

- |                        |                                        |
|------------------------|----------------------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Văn Tấn  | Bí thư Chi bộ.                         |
| 2. Đ/c Trần Đình Thông | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBKCHC. |
| 3. Đ/c Hoàng Văn Bồng  | Chi ủy viên.                           |

**Ngày 13/8/1960, Đại hội Chi bộ xã lần thứ III**

- |                       |                                      |
|-----------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Hoàng Văn Bồng | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Hoàng Văn Chè  | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBHC. |
| 3. Đ/c Phạm Văn Thứ   | Chi ủy viên.                         |

**Ngày 16/10/1963, Đại hội Chi bộ xã lần thứ IV**

- |                       |                                      |
|-----------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Hoàng Văn Bồng | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Hoàng Văn Chè  | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBHC. |
| 3. Đ/c Mai Viết Phẩm  | Chi ủy viên.                         |

**Ngày 20/8/1966, Đại hội Chi bộ xã lần thứ V**

- |                        |                                      |
|------------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Quang    | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Hoàng Văn Chè   | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBHC. |
| 3. Đ/c Nguyễn Tiến Mùi | Chi ủy viên.                         |
| 4. Đ/c Phạm Văn Phồn   | Chi ủy viên.                         |

- |                       |              |
|-----------------------|--------------|
| 5. Đ/c Nguyễn Văn Ty  | Chi ủy viên. |
| 6. Đ/c Nghiêm Huy Đại | Chi ủy viên. |
| 7. Đ/c Lý Văn Nghị    | Chi ủy viên. |

**Ngày 11/9/1967, Đại hội Chi bộ xã lần thứ VI**

- |                        |                                      |
|------------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Văn Ty   | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Lý Văn Nghị     | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBHC. |
| 3. Đ/c Nghiêm Huy Đại  | Chi ủy viên.                         |
| 4. Đ/c Lành Văn Cẩm    | Chi ủy viên.                         |
| 5. Đ/c Nguyễn Văn Thừa | Chi ủy viên.                         |

**Ngày 13/9/1968, Đại hội Chi bộ xã lần thứ VII**

- |                       |                                     |
|-----------------------|-------------------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Văn Ty  | Bí thư Chi bộ.                      |
| 2. Đ/c Lý Văn Nghị    | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBHC |
| 3. Đ/c Lành Văn Cẩm   | Chi ủy viên.                        |
| 4. Đ/c Lý Văn Đình    | Chi ủy viên.                        |
| 5. Đ/c Nghiêm Huy Đại | Chi ủy viên.                        |

**Ngày 25/12/1970, Đại hội Chi bộ xã lần thứ VIII**

- |                      |                                      |
|----------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Văn Ty | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Lý Văn Nghị   | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBHC. |

- |                      |              |
|----------------------|--------------|
| 3. Đ/c Triệu Văn Mạ  | Chi ủy viên. |
| 4. Đ/c Trần Thị Thoa | Chi ủy viên. |
| 5. Đ/c Lành Văn Cẩm  | Chi ủy viên. |

**Ngày 13/01/1972, Đại hội Chi bộ xã lần thứ IX**

- |                        |                                     |
|------------------------|-------------------------------------|
| 1. Đ/c Trần Đình Thông | Bí thư Chi bộ.                      |
| 2. Đ/c Lý Văn Nghi     | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBHC |
| 3. Đ/c Nguyễn Hữu Đạt  | Chi ủy viên.                        |
| 4. Đ/c Chu Viết Bình   | Chi ủy viên.                        |
| 5. Đ/c Hoàng Văn Thiện | Chi ủy viên.                        |

**Ngày 07/6/1975, Đại hội Chi bộ xã lần thứ X**

- |                        |                                      |
|------------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Nghiêm Huy Đại  | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Triệu Văn Mạ    | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBND. |
| 3. Đ/c Nguyễn Tịnh     | Chi ủy viên.                         |
| 4. Đ/c Nguyễn Hữu Đạt  | Chi ủy viên.                         |
| 5. Đ/c Nguyễn Hoàng Lư | Chi ủy viên.                         |

**Ngày 28/10/1976, Đại hội Chi bộ xã lần thứ XI**

- |                       |                                     |
|-----------------------|-------------------------------------|
| 1. Đ/c Nghiêm Huy Đại | Bí thư chi bộ.                      |
| 2. Đ/c Lý Văn Nghi    | Phó Bí thư chi bộ,<br>Chủ tịch UBND |



- |                        |              |
|------------------------|--------------|
| 3. Đ/c Đỗ Chí Vĩnh     | Chi ủy viên. |
| 4. Đ/c Nguyễn Hữu Đạt  | Chi ủy viên. |
| 5. Đ/c Nguyễn Hoàng Lư | Chi ủy viên. |

**Ngày 03/11/1979, Đại hội Chi bộ xã lần thứ XII**

- |                        |                                      |
|------------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Nghiêm Huy Đại  | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Nguyễn Văn Ty   | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBND. |
| 3. Đ/c Nguyễn Văn Thừa | Chi ủy viên.                         |
| 4. Đ/c Trần Ngọc Chân  | Chi ủy viên.                         |
| 5. Đ/c Nguyễn Hoàng Lư | Chi ủy viên.                         |

**Ngày 18/9/1982, Đại hội Chi bộ xã lần thứ XIII**

- |                         |                                      |
|-------------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Nghiêm Huy Đại   | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Nguyễn Hoàng Lư  | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBND. |
| 3. Đ/c Nghiêm Xuân Giáp | Chi ủy viên.                         |
| 4. Đ/c Lý Văn Lợi       | Chi ủy viên.                         |
| 5. Đ/c Triệu Quang Yên  | Chi ủy viên.                         |

**Ngày 03/10/1985, Đại hội Chi bộ xã lần thứ XIV**

- |                        |                                      |
|------------------------|--------------------------------------|
| 1. Đ/c Phạm Huy Thông  | Bí thư Chi bộ.                       |
| 2. Đ/c Nguyễn Hoàng Lư | Phó Bí thư Chi bộ,<br>Chủ tịch UBND. |

- |                         |              |
|-------------------------|--------------|
| 3. Đ/c Nghiêm Huy Đại   | Chi ủy viên. |
| 4. Đ/c Nghiêm Xuân Giáp | Chi ủy viên. |
| 5. Đ/c Nguyễn Tiến Mùi  | Chi ủy viên. |
| 6. Đ/c Nguyễn Tịnh      | Chi ủy viên. |
| 7. Đ/c Triệu Quang Yên  | Chi ủy viên. |

**Ngày 03/02/ 1986, Thành lập Đảng bộ xã Sơn Hà**

- |                         |                                       |
|-------------------------|---------------------------------------|
| 1. Đ/c Phạm Huy Thông   | Bí thư Đảng ủy                        |
| 2. Đ/c Nguyễn Hoàng Lư  | Phó Bí thư Đảng ủy,<br>Chủ tịch UBND. |
| 3. Đ/c Nguyễn Tịnh      | Ủy viên Thường trực.                  |
| 4. Đ/c Nghiêm Xuân Giáp | Ủy viên Ban Chấp hành                 |
| 5. Đ/c Nguyễn Tiến Mùi  | Ủy viên Ban Chấp hành                 |
| 6. Đ/c Nghiêm Huy Đại   | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 7. Đ/c Triệu Quang Yên  | Ủy viên Ban Chấp hành.                |

**Đảng bộ có 02 chi bộ:**

**1. Chi bộ Gai, tổng số 19 đảng viên,**

Ban Chi ủy gồm:

- |                       |                    |
|-----------------------|--------------------|
| - Đ/c Nghiêm Huy Đại  | Bí thư chi bộ.     |
| - Đ/c Nguyễn Hoàng Lư | Phó Bí thư Chi bộ. |
| - Đ/c Nguyễn Tiến Mùi | Chi ủy viên.       |

## **2. Chi bộ Dốc Mới, tổng số 14 đảng viên**

Ban chi ủy gồm:

- |                    |                    |
|--------------------|--------------------|
| - Đ/c Lê Tuyết Lâm | Bí thư chi bộ.     |
| - Đ/c Lý Sơn Eng   | Phó Bí thư Chi bộ. |
| - Đ/c Phạm Đức Mỹ, | Chi ủy viên.       |

**Ngày 22/10/1988, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I**

- |                         |                                       |
|-------------------------|---------------------------------------|
| 1. Đ/c Nghiêm Xuân Giáp | Bí thư Đảng ủy.                       |
| 2. Đ/c Lý Văn Lợi       | Phó Bí thư Đảng ủy,<br>Chủ tịch UBND. |
| 3. Đ/c Bùi Văn Quân     | Ủy viên Thường trực.                  |
| 4. Đ/c Nguyễn Tịnh      | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 5. Đ/c Trần Đồng        | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 6. Đ/c Nguyễn Duy Ninh  | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 7. Đ/c Hoàng Liên Sơn   | Ủy viên Ban Chấp hành.                |

**Ngày 25/5/1991, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ II**

- |                        |                                       |
|------------------------|---------------------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Tiến Mùi | Bí thư Đảng ủy.                       |
| 2. Đ/c Lý Văn Lợi      | Phó Bí thư Đảng ủy,<br>Chủ tịch UBND. |
| 3. Đ/c Trần Đồng       | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 4. Đ/c Đàm Quang Trung | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 5. Đ/c Nguyễn Văn Lành | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 6. Đ/c Nguyễn Duy Ninh | Ủy viên Ban Chấp hành.                |



7. Đ/c Hoàng Văn Chương Ủy viên Ban Chấp hành.

**Ngày 04/3/1994, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III**

- |                         |                                       |
|-------------------------|---------------------------------------|
| 1. Đ/c Bùi Văn Quân     | Bí thư Đảng ủy.                       |
| 2. Đ/c Lý Văn Lợi       | Phó Bí thư Đảng ủy,<br>Chủ tịch UBND. |
| 3. Đ/c Đàm Quang Trung  | Ủy viên Thường trực.                  |
| 4. Đ/c Hoàng Văn Chương | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 5. Đ/c Lăng Đình Lê     | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 6. Đ/c Nguyễn Duy Ninh  | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 7. Đ/c Phạm Thị Bé      | Ủy viên Ban Chấp hành.                |

**Ngày 13/9/1995, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IV**

- |                          |                                    |
|--------------------------|------------------------------------|
| 1. Đ/c Bùi Văn Quân      | Bí thư Đảng ủy.                    |
| 2. Đ/c Nguyễn Thanh Vĩnh | Phó Bí thư Đảng ủy.                |
| 3. Đ/c Lý Văn Lợi        | UV Ban Thường vụ<br>Chủ tịch UBND. |
| 4. Đ/c Hoàng Văn Chương  | Ủy viên Ban Chấp hành.             |
| 5. Đ/c Lăng Đình Lê      | Ủy viên Ban Chấp hành.             |
| 6. Đ/c Nguyễn Duy Ninh   | Ủy viên Ban Chấp hành.             |
| 7. Đ/c Đàm Quang Trung   | Ủy viên Ban Chấp hành.             |
| 8. Đ/c Nguyễn Tiến Mùi   | Ủy viên Ban Chấp hành.             |
| 9. Đ/c Nguyễn Văn Lành   | Ủy viên Ban Chấp hành.             |

**Ngày 11/10/2000, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ V**

- |                           |                                     |
|---------------------------|-------------------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Thanh Vĩnh  | Bí thư Đảng ủy.                     |
| 2. Đ/c Trần Anh Tuấn      | Phó Bí thư Đảng ủy.                 |
| 3. Đ/c Lý Văn Lợi         | UV Ban Thường vụ,<br>Chủ tịch UBND. |
| 4. Đ/c Nguyễn Trọng Nhanh | Ủy viên Ban Chấp hành.              |
| 5. Đ/c Hoàng Văn Chương   | Ủy viên Ban Chấp hành.              |
| 6. Đ/c Cao Văn Quyết      | Ủy viên Ban Chấp hành.              |
| 7. Đ/c Lý Thị Tuyên       | Ủy viên Ban Chấp hành.              |
| 8. Đ/c Lý Bảo Khanh       | Ủy viên Ban Chấp hành.              |
| 9. Đ/c Long Đức Sinh      | Ủy viên Ban Chấp hành.              |
| 10. Đ/c Nguyễn Thị Định   | Ủy viên Ban Chấp hành.              |
| 11. Đ/c Nguyễn Văn Lành   | Ủy viên Ban Chấp hành.              |

**Ngày 05/8/2005, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VI**

- |                           |                                       |
|---------------------------|---------------------------------------|
| 1. Đ/c Lý Bảo Khanh       | Bí thư Đảng ủy.                       |
| 2. Đ/c Phạm Mạnh Hùng     | Phó Bí thư Đảng ủy.                   |
| 3. Đ/c Nguyễn Trọng Nhanh | Phó Bí thư Đảng ủy,<br>Chủ tịch UBND. |
| 4. Đ/c Nguyễn Thị Định    | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 5. Đ/c Đoàn Tiến Bích     | Ủy viên Ban Chấp hành.                |
| 6. Đ/c Lục Văn Sinh       | Ủy viên Ban Chấp hành.                |

- |                        |                        |
|------------------------|------------------------|
| 7. Đ/c Nguyễn Duy Ninh | Ủy viên Ban Chấp hành. |
| 8. Đ/c Hoàng Văn Điền  | Ủy viên Ban Chấp hành. |
| 9. Đ/c Triệu Văn Đệ    | Ủy viên Ban Chấp hành. |
| 10. Đ/c Phạm Sơn Đông  | Ủy viên Ban Chấp hành. |
| 11. Đ/c Hoàng Văn Thơm | Ủy viên Ban Chấp hành. |

**Ngày 24/3/ 2010, Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII**

- |                         |                                         |
|-------------------------|-----------------------------------------|
| 1. Đ/c Lý Bảo Khanh     | Bí thư Đảng ủy.                         |
| 2. Đ/c Phạm Mạnh Hùng   | Phó Bí thư Đảng ủy.<br>Chủ tịch UBND xã |
| 3. Đ/c Đoàn Tiến Bích   | UV Ban Thường vụ                        |
| 4. Đ/c Đào Thị Kim Ngân | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 5. Đ/c Nguyễn Thị Định  | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 6. Đ/c Nguyễn Gia Huấn  | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 7. Đ/c Nguyễn Duy Ninh  | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 8. Đ/c Vũ Thanh Quang   | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 9. Đ/c Nguyễn Phúc Thật | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 10. Đ/c Hoàng Văn Điền  | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 11. Đ/c Triệu Văn Đệ    | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 12. Đ/c Phạm Sơn Đông   | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |
| 13. Đ/c Hoàng Văn Thơm  | Ủy viên Ban Chấp hành.                  |



## THAM GIA KHÁNG CHIẾN

1. **Chống Pháp:** Có 26 quân nhân
2. **Chống Mỹ:** Có 152 quân nhân.
3. **Chiến tranh biên giới:** Có 195 Quân nhân.

## DANH SÁCH LIỆT SỸ

### I. Liệt sỹ hy sinh trong thời kỳ chống Pháp

| Số TT | Họ tên        | Địa chỉ thôn |
|-------|---------------|--------------|
| 1.    | Bùi Văn Cương | Trường Sơn   |
| 2.    | Nguyễn Văn Ba | Trường Sơn   |

### II. Liệt sỹ hy sinh trong thời kỳ chống Mỹ

| Số TT | Họ tên          | Địa chỉ thôn |
|-------|-----------------|--------------|
| 1.    | Nguyễn Xuân Hội | Nhị Hà       |
| 2.    | Đào Duy Đô      | Ao Đầu       |
| 3.    | Triệu Văn Nhân  | En           |
| 4.    | Lý Đại Cường    | Dốc Mới 2    |
| 5.    | Nguyễn Thế Minh | Trường Sơn   |
| 6.    | Giáp Vũ Nguyên  | Ao Đầu       |

|     |                  |            |
|-----|------------------|------------|
| 7.  | Lục Văn Sấm      | Na Hoa     |
| 8.  | Trần Đức Hòa     | Dốc Mới 1  |
| 9.  | Hoàng Văn Min    | Dốc Mới 1  |
| 10. | Lục Văn Phụng    | Na Hoa     |
| 11. | Vũ Đình Vĩnh     | Dốc Mới 1  |
| 12. | Nguyễn Việt Anh  | Ao Đầu     |
| 13. | Nguyễn Việt Hùng | Ao Đầu     |
| 14. | Nguyễn Nhất Cẩn  | Ao Đầu     |
| 15. | Chu Thế Long     | Na Hoa     |
| 16. | Nguyễn Văn Thọ   | Ngòi Na    |
| 17. | Lê Đức Hưng      | Nhị Hà     |
| 18. | Đàm Văn Thệt     | Ngòi Na    |
| 19. | Chu Văn Từ       | Dốc Mới 1  |
| 20. | Trần Đăng Ninh   | Trường Sơn |

### III. Liệt sỹ hy sinh trong chiến tranh biên giới

| STT | Họ tên         | Địa chỉ thôn |
|-----|----------------|--------------|
| 1.  | Hoàng Văn Định | Dốc Mới 2    |
| 2.  | Chu Viết Quân  | Trường Sơn   |
| 3.  | Lèo Kim Thành  | En           |
| 4.  | Trương Văn Quý | Trường Sơn   |

## DANH SÁCH THƯƠNG BINH

### I. Thương binh trong thời kỳ chống Pháp

| STT | Họ tên         | Địa chỉ thôn |
|-----|----------------|--------------|
| 1.  | Nguyễn Văn Lực | Ngòi Na      |

### II. Thương binh trong thời kỳ chống Mỹ

| STT | Họ tên            | Địa chỉ thôn |
|-----|-------------------|--------------|
| 1.  | Nguyễn Thành Thân | Nhị Hà       |
| 2.  | Nguyễn Đức Hiếu   | Ngòi Na      |
| 3.  | Triệu Quang Yên   | En           |
| 4.  | Mai Thanh Bình    | Dốc Mới 2    |
| 5.  | Phạm Thị Luyện    | Dốc Mới 1    |
| 6.  | Đặng Thị Nhàn     | Ao Đầu       |
| 7.  | Lương Văn Tự      | Na Hoa       |
| 8.  | Lục Văn Tạo       | Dốc Mới 2    |
| 9.  | Phạm Ngọc Quýt    | Ao Đầu       |

### III. Thương binh trong thời kỳ chiến tranh biên giới

| STT | Họ tên          | Địa chỉ thôn |
|-----|-----------------|--------------|
| 1   | Nông Quốc Hà    | Dốc Mới 1    |
| 2   | Trần Bình Phong | Trường Sơn   |



## MỤC LỤC

*Trang*

### LỜI GIỚI THIỆU

#### Chương I:

### SƠN HÀ -VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ

- |                                               |   |
|-----------------------------------------------|---|
| 1- Địa giới hành chính và điều kiện tự nhiên. | 5 |
| 2. Con người và truyền thống lịch sử.         | 9 |

#### Chương II:

### XÂY DỰNG PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1940 - 1954)

- |                                                                                                                    |    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 1. Sơn Hà dưới ách thống trị của thực dân phong kiến.                                                              | 14 |
| 2. Xây dựng phong trào, đấu tranh giành chính quyền Cách mạng Tháng Tám năm 1945.                                  | 18 |
| 3. Công cuộc đấu tranh bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân, tham gia kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1946 - 1954. | 23 |

**Chương III:**  
**XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ**  
**THAM GIA CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC**  
**(7/1954 - 5/1975)**

- |                                                                                                  |    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 1. Tiến hành cải cách dân chủ 1954 - 1960.                                                       | 47 |
| 2. Thực hiện kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế - xã hội 1961 - 1965.                             | 60 |
| 3. Phát triển kinh tế-xã hội và chung sức cùng cả nước đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược 1966-1975. | 71 |

**Chương IV:**  
**CÙNG NHÂN DÂN CẢ NƯỚC XÂY DỰNG**  
**VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC NĂM 1976 - 2010**

- |                                                                                                    |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 1. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và tham gia bảo vệ biên giới phía Bắc 1976 - 1985. | 90  |
| 2. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng 1986 - 2000 .                                              | 101 |
| 3. Sơn Hà trong thời kỳ thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa 2000 - 2010.                       | 116 |
| <b>KẾT LUẬN</b>                                                                                    | 130 |
| <b>CÁC KỶ ĐẠI HỘI</b>                                                                              | 134 |
| <b>THAM GIA KHÁNG CHIẾN</b>                                                                        | 144 |

# LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ SƠN HÀ

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ SƠN HÀ

*Chỉ đạo nội dung:*

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ

*Chủ biên:*

PHẠM CÔNG MINH - Bí thư Đảng ủy xã

*Ban biên tập:*

|                   |                           |
|-------------------|---------------------------|
| ĐOÀN TIẾN BÍCH    | P.Bí thư T.T Đảng ủy xã   |
| ĐÀO THỊ KIM NGÂN  | P.Chủ tịch UBND xã        |
| NGUYỄN DUY NINH   | Phó Chủ tịch HĐND xã      |
| HOÀNG VĂN THƠM    | Chủ tịch Hội ND xã        |
| NGUYỄN PHÚC THẬT  | Trưởng Công an xã         |
| PHẠM SƠN ĐÔNG     | Chủ tịch UBMTTQ xã        |
| NGUYỄN GIA HUÂN   | Bí thư Chi bộ thôn Ao Dầu |
| TRIỆU QUANG BIỂU  | Bí thư Đoàn Thanh niên xã |
| LONG ĐỨC SINH     | Chủ tịch Hội CCB xã       |
| VŨ THỊ CẢNH       | Chủ tịch Hội LHPN xã      |
| KHÚC THỊ THÚY MAI | Văn phòng Đảng ủy xã      |

*Biên soạn:*

NGUYỄN THỊ THÚY - Hiệu trưởng trường THCS xã

TỪ THỊ THU THỦY - P.Hiệu trưởng trường THCS xã



Giấy phép xuất bản số: 39/GP-STTTT do Sở Thông tin và truyền thông tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 12/12/2014

In 150 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm. Tại công ty TNHH MTV TM và In Song Cường - TP Lạng Sơn. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2014.

